

GCNĐKKD số 2600108471 do Sở KH&ĐT Tỉnh Phú Thọ cấp ngày 29/11/2009, thay đổi lần thứ 7 ngày 13/09/2016

Phú Thọ, ngày 25 tháng 05 năm 2020



**CHƯƠNG TRÌNH HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

- Thời gian họp: 7 h30 ngày 09/06/2020
- Địa điểm họp: Hội trường Khu công nhân Công ty

Thời gian	Nội dung
7h30 - 8h30	<b>Đón tiếp đại biểu và cổ đông Công ty:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đón tiếp đại biểu, cổ đông công ty;</li> <li>- Đăng ký, kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu ĐHĐCĐ cho cổ đông.</li> </ul>
8h30 - 9h00	<b>Khai mạc Đại hội:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chào cờ và tuyên bố khai mạc;</li> <li>- Thông qua biên bản thẩm tra tư cách cổ đông và tuyên bố điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;</li> <li>- Giới thiệu Đoàn chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu biểu quyết, kiểm phiếu bầu cử và xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua;</li> <li>- Thông qua Đại hội Chương trình ĐHĐCĐ và Quy chế làm việc của Đại hội;</li> </ul>
9h00 - 10h00	<b>Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc trình bày các nội dung sau:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo của Ban TGD về tình hình hoạt động năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020;</li> <li>- Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2019 và định hướng năm 2020;</li> <li>- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát;</li> <li>- Trình bày tóm tắt nội dung BCTC kiểm toán của Công ty;</li> <li>- Trình bày nội dung các Tờ trình xin ý kiến về các nội dung nghị sự tại Đại hội;</li> <li>- Bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025 (Tờ trình bầu cử nhiệm kỳ; Danh sách ứng viên; Quy chế bầu cử,...).</li> </ul>
10h00 - 10h15	<b>Tổ chức bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn bầu cử, ghi phiếu bầu cử;</li> <li>- Cổ đông thực hiện bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ;</li> <li>- Kiểm phiếu bầu cử.</li> </ul>
<b>Giải lao: 15 phút</b>	
10h30 - 10h45	<b>Thảo luận các nội dung xin ý kiến tại ĐHĐCĐ và giải đáp ý kiến của cổ đông</b>
10h45 - 11h00	<b>Chủ tọa Đại hội xin ý kiến biểu quyết của ĐHĐCĐ về các nội dung được trình bày:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo của Ban TGD về tình hình hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020;</li> <li>- Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2019 và định hướng năm 2020;</li> <li>- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát;</li> <li>- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2020.</li> <li>- Tờ trình các nội dung khác của Đại hội: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; Kế hoạch kinh doanh năm 2020; Thù lao HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị Công ty, Tổ thư ký năm 2019 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2020; Về việc dừng triển khai và thực hiện quyết toán dự án Axit 300.000 TN kết hợp phát điện.</li> <li>- Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty; sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty.</li> <li>- Các nội dung có liên quan khác.</li> </ul>
11h00 - 11h15	Công bố Kết quả bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025; Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới ra mắt Đại hội.
11h15 - 11h30	<b>Bế mạc Đại hội</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ;</li> <li>- Tuyên bố bế mạc Đại hội;</li> <li>- Chào cờ.</li> </ul>

**Lưu ý:** Tất cả tài liệu liên quan đến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 sẽ được phát tại cuộc họp cho cổ đông, đồng thời công bố trên website công ty tại địa chỉ <http://www.supelamthao.vn>

Phủ Thọ, ngày 25 tháng 05 năm 2020

## QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khoá 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

### I. QUY ĐỊNH CHUNG

- Quy chế này quy định thể thức tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Supe phốt phát và hóa chất Lâm Thao; quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội. Các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty và các thành phần tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của quy chế này.
- Ban tổ chức Đại hội gửi Giấy mời họp và tài liệu đại hội tới địa chỉ của cổ đông đã đăng ký với Công ty đồng thời đăng tải các tài liệu có liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ lên website của Công ty (<http://www.supelamthao.vn>). Các cổ đông vào website của Công ty để tải, nghiên cứu trước các tài liệu đại hội và góp ý bằng văn bản cho Ban tổ chức Đại hội để tổng hợp hoặc đề thảo luận trực tiếp tại Đại hội cổ đông.
- Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất **51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết**.
- Cổ đông và đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định;
- Không hút thuốc lá trong Hội trường, không nói chuyện riêng, điện thoại di động để ở chế độ im lặng trong lúc diễn ra Đại hội.

### II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

#### 1. Quyền của Cổ đông tham dự:

- Các cổ đông, đại diện cổ đông của Công ty có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 18/5/2020 đều có quyền dự họp.
- Các cổ đông không tham dự được Đại hội cổ đông có thể ủy quyền cho cá nhân khác đại diện mình tham dự Đại hội. Người nhận ủy quyền tham dự đại hội không được ủy quyền cho người thứ 3 tham dự. Giấy ủy quyền được lập theo mẫu của Công ty.
- Các cổ đông, đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn hơn thời gian quy định có quyền đăng ký ngay tại Đại hội và sau đó có quyền tham gia biểu quyết, nhưng hiệu lực các quyền biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

#### 2. Nghĩa vụ của Cổ đông tham dự:

- Các cổ đông khi đến dự Đại hội phải mang theo Giấy mời họp, Chứng minh thư, thẻ căn cước công dân, Giấy ủy quyền (trong trường hợp nhận ủy quyền) trình cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một thẻ biểu quyết có ghi rõ họ tên, mã số cổ đông và số cổ phần mà cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu.

- Tuân thủ các quy định tại Quy chế làm việc này và chấp hành sự điều hành của Chủ tọa Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội;
- Tự túc kinh phí đi lại, ăn ở trong thời gian Đại hội;
- Điền phiếu biểu quyết và nộp lại Phiếu biểu quyết các vấn đề của Đại hội đồng cổ đông cho Ban kiểm soát biểu quyết tại Đại hội.

### III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

#### 1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình họp của Đại hội đều phải được ĐHCĐ thảo luận và lấy biểu quyết công khai bằng cách giơ Thẻ biểu quyết.
- Thẻ biểu quyết được Công ty phát hành, đóng dấu treo và được phát cho Cổ đông, đại diện cổ đông tại cuộc họp ĐHCĐ. Trên thẻ biểu quyết ghi rõ Họ tên cổ đông, Mã số cổ đông, Số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó.

#### 2. Phương thức biểu quyết:

- Cổ đông, đại diện cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến*) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội;
- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm soát biểu quyết sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý. Tương tự, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông *không đồng ý* hoặc *không có ý kiến* sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết;
- Ngay sau khi hoàn thành phần biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban Kiểm soát biểu quyết sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.
- Các cổ đông điền đầy đủ, ký và ghi rõ họ tên vào phiếu biểu quyết và nộp lại phiếu biểu quyết các vấn đề của Đại hội cho Ban kiểm soát phiếu biểu quyết để lưu.

#### 3. Thẻ lệ biểu quyết:

- 3.1. 01 (một) cổ phần phổ thông tương ứng với 01 (một) quyền biểu quyết. Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 18/5/2020), tổng số cổ phần của công ty là 112.856.400 cổ phần phổ thông.
- 3.2. Các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ **51% trở lên** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt tại ĐHCĐ chấp thuận:
  - Báo cáo hoạt động của HĐQT;
  - Báo cáo hoạt động của Ban Điều hành;
  - Báo cáo hoạt của Ban Kiểm soát;
  - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020;
  - Tờ trình thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019, Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019;
  - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2020;
  - Thông qua Thù lao HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị công ty, Tổ thư ký năm 2019 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2020;
  - Thông qua việc dừng triển khai và thực hiện quyết toán dự án Axit 300 kết hợp phát điện;
  - Và các vấn đề khác theo Điều lệ Công ty quy định.
- 3.3. Các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ **65 % trở lên** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt tại ĐHCĐ chấp thuận:
  - Thông qua Tờ trình sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty;
- 3.4. Việc bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025 của Công ty được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014 và được

hướng dẫn chi tiết tại Quy chế bầu cử.

#### **IV. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI**

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình ĐHĐCĐ;
- Cổ đông, đại diện cổ đông có ý kiến phát biểu phải đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký Đại hội;
- Ban thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa Đại hội;
- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông do Ban Thư ký tập hợp, sắp xếp và trình lên Đoàn chủ tịch, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông, đại diện cổ đông.

#### **V. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA**

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế làm việc được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.
3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
4. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

##### Chủ tọa có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác.
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- Chủ tọa Đại hội có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
  - + Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.
  - + Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.
  - + Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

#### **VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ**

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông, đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản họp Đại hội;
2. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

#### **VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU**

1. Xác định chính xác kết quả biểu quyết của cổ đông, đại diện cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội và thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết;
2. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu biểu quyết trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020;

3. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.
4. Hướng dẫn các cổ đông điền phiếu biểu quyết và thu lại phiếu biểu quyết từ các cổ đông làm căn cứ tổng hợp kết quả biểu quyết các nội dung xin ý kiến Đại hội và thông báo cho Ban thư ký Đại hội làm căn cứ hoàn thành Biên bản Đại hội.
5. Hướng dẫn cổ đông điền phiếu bầu cử, kiểm phiếu bầu cử, lập Biên bản bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025 theo quy định và công bố Kết quả bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025 tại Đại hội cổ đông.
6. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả biểu quyết.

### **VIII. XỬ LÝ TRƯỜNG HỢP TỔ CHỨC ĐHĐCĐ KHÔNG THÀNH CÔNG**

1. Trường hợp không có đủ số lượng cổ đông cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội theo quy định tại Mục I Quy chế này, người triệu tập họp hủy cuộc họp.
2. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

### **IX. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban thư ký đọc và cổ đông, đại diện cổ đông thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao kính trình cổ đông, đại diện cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

#### **Nơi nhận:**

- *Cổ đông công ty;*
- *TV HĐQT, BTGD, BKS (để biết);*
- *Lưu VT, TCLĐ, TTK.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
**Đỗ Quốc Hội**  
**(Đã ký)**



Số: /BCHĐQT-SPLT

Phủ Thọ, ngày 25 tháng 05 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020**  
(tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020)

**I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

**1- Đặc điểm tình hình năm 2019**

Năm 2019 là năm đặc biệt khó khăn đối với Công ty, trong bối cảnh thị trường sản xuất, tiêu thụ phân bón diễn biến vô cùng phức tạp, sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt, những sản phẩm của các đơn vị sản xuất phân bón nhỏ, phân bón giả, phân bón kém chất lượng... cạnh tranh không lành mạnh dẫn tới khối lượng tiêu thụ phân bón giảm so với cùng kỳ, do vậy Công ty phải giảm tải sản xuất dẫn đến chi phí tăng cao.

Giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào tăng giảm thất thường, tình hình thời tiết, thiên tai diễn biến hết sức phức tạp, diện tích đất canh tác nông nghiệp ngày càng bị thu hẹp, một phần diện tích canh tác chuyển sang sử dụng phân bón hữu cơ... Trong khi diễn biến thị trường nông sản không thuận lợi, giá bán các loại nông, lâm sản sau thu hoạch giảm mạnh, nông dân hạn chế đầu tư phân bón. Đặc biệt dịch tả lợn Châu Phi, cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung... cũng tác động không nhỏ đến nông nghiệp, ảnh hưởng trực tiếp đến việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

Mặc dù kết quả SXKD năm 2019 không đạt kế hoạch đề ra nhưng về tổng thể, Công ty đã có nhiều cố gắng, nỗ lực khắc phục trong tình trạng khó khăn chung của ngành SXKD phân bón trong cả nước, duy trì việc làm và ổn định thu nhập cho người lao động.

**2. Những Kết quả đạt được**

**2.1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao trong năm 2019**

**- Về sản xuất kinh doanh:**

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao tóm tắt như sau:

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Kế hoạch ĐHĐCĐ giao</b>	<b>Thực hiện</b>	<b>Mức độ hoàn thành kế hoạch</b>
1- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.980 tỷ đồng	3.029 tỷ đồng	76%
2- Lợi nhuận trước thuế	162 tỷ đồng	12,3 tỷ đồng	7,6%
3- Cổ tức	9%	0	0

**- Tiến độ thực hiện chi trả cổ tức:**

HĐQT đã thực hiện việc giám sát Ban điều hành thực hiện tốt và đúng thủ tục quy định

về công tác trả cổ tức, tạm ứng cổ tức đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông và thực hiện công tác công bố các thông tin theo đúng quy định.

Ngay sau Đại hội đồng cổ đông 2019, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết 20/NQ-SPLT giao Tổng Giám đốc chỉ đạo thực hiện các thủ tục thông báo, chốt danh sách cổ đông, công bố thông tin và thực hiện chi trả cổ tức đợt 2 năm 2018 với tỷ lệ cổ tức 3%, với giá trị thanh toán trên 33 tỷ đồng (trước đó đã tạm ứng 7%) theo đúng tiến độ kế hoạch đề ra, đảm bảo quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho hơn 3.000 cổ đông của Công ty. Tổng số tiền thanh toán cổ tức năm 2018 là hơn 112,85 tỷ đồng.

- **Công tác quan hệ cổ đông:** Công ty luôn quan tâm đến công tác quan hệ cổ đông, có các kênh tiếp xúc, trao đổi, giải đáp các vấn đề liên quan đến những kiến nghị, đề xuất, tìm hiểu của cổ đông và các nhà đầu tư. Duy trì chế độ công bố thông tin kịp thời, chính xác.

Tình hình cơ cấu cổ đông tại thời điểm 18/05/2020 tóm tắt như sau:

Stt	Đối tượng	Số lượng	SLCP sở hữu	Tỷ lệ
1	<b>Nhà nước</b>	<b>1</b>	<b>78.791.985</b>	<b>69,82%</b>
2	<b>Công đoàn Công ty</b>	<b>1</b>	<b>391.665</b>	<b>0,35%</b>
3	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>3.261</b>	<b>31.652.580</b>	<b>28,06%</b>
	Cá nhân	3.238	28.601.761	25,36%
	Tổ chức	23	3.050.819	2,70%
4	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>25</b>	<b>2.020.170</b>	<b>1,79%</b>
	Cá nhân	17	73.898	0,07%
	Tổ chức	8	1.946.272	1,72%
5	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.288</b>	<b>112.856.400</b>	<b>100%</b>

## 2.2. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của HĐQT; các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.

Nhận định năm 2019 là một năm đầy thách thức đối Công ty, những khó khăn của ngành nông nghiệp khiến sản lượng tiêu thụ phân bón của Công ty khó có thể bứt phá. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực đưa ra những giải pháp nhằm đảm bảo các chỉ tiêu về sản xuất và tiêu thụ sản phẩm đã đề ra.

Về lĩnh vực xây dựng, ban hành các văn bản quản lý, Hội đồng Quản trị đã rà soát và sửa đổi, bổ sung các nội dung quan trọng gắn với thực tế sản xuất kinh doanh qua từng giai đoạn; nghiên cứu, tiếp tục xem xét, rà soát và sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý bán hàng, Quy chế quản lý mua sắm vật tư...

Về sản xuất, HĐQT yêu cầu tập trung quản lý hoạt động sản xuất tốt, đảm bảo chất lượng sản phẩm theo đúng tiêu chuẩn, đáp ứng yêu cầu tiêu thụ và dự trữ theo hạn mức quy định, tiến hành các thủ tục tạm dừng sản xuất dây chuyền Lân nung chảy và dây chuyền Axit 3; tiết giảm

các định mức sản xuất của tất cả các sản phẩm, đẩy mạnh phong trào sáng kiến tiết kiệm,

áp dụng vào thực tế sản xuất; tiếp tục đầu tư lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống quan trắc khí thải tự động theo quy định.

Về bán hàng, Hội đồng quản trị theo dõi sát sao việc xây dựng cơ chế, chính sách thu hút khách hàng, đảm bảo tính mềm dẻo, linh hoạt trong cơ chế đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

HDQT Công ty cũng rất quan tâm tới công tác xã hội, đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ công nhân viên, đặc biệt là thu nhập cho người lao động.

Các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty được giữ vững ổn định và đảm bảo duy trì mọi hoạt động. Tập thể lãnh đạo và người lao động luôn phát huy sức mạnh tập thể, đoàn kết, lao động sáng tạo góp phần xây dựng Công ty.

### **2.3. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2019 HDQT đã tiến hành 07 cuộc họp chính thức, các cuộc họp HDQT đều được tổ chức theo đúng quy định, chu đáo, đảm bảo số lượng các thành viên tham gia, các nội dung biểu quyết đều đạt tỉ lệ đồng thuận cao, các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng trình tự, trên cơ sở tạo mọi điều kiện để Ban điều hành hoạt động hiệu quả.

Ngoài ra HDQT cũng tổ chức các cuộc họp với thành phần mở rộng, có các đơn vị liên quan về các chuyên đề, việc thảo luận giữa HDQT với Ban điều hành và các đơn vị diễn ra với tinh thần cởi mở, xây dựng và cầu thị. Mục tiêu là tìm ra các quyết sách quản trị và điều hành phù hợp nhất.

Tổ Thư ký Công ty phối hợp cùng Người phụ trách quản trị Công ty luôn hoàn thành nhiệm vụ được Hội đồng Quản trị Công ty giao, nghiên cứu tham mưu giúp HDQT xây dựng kế hoạch làm việc theo chuyên đề đối với từng lĩnh vực hoạt động của Công ty, góp phần tạo sự chủ động, linh hoạt hơn trong phương thức làm việc của Ban điều hành và bộ phận tham mưu giúp việc. Tổ Thư ký đã giúp HDQT thực hiện các thủ tục, chuẩn bị các nội dung chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 theo đúng quy định của pháp luật; làm đầu mối kết nối các bộ phận, đơn vị chức năng trong công ty cùng phối hợp trong công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội. Hàng tháng Tổ thư ký giúp HDQT lập chương trình, kế hoạch họp phù hợp với yêu cầu thực tế của từng kỳ họp, kịp thời chấp mỗi và báo cáo HDQT giải quyết các vấn đề còn tồn đọng hay phát sinh mới của Công ty.

Sau mỗi kỳ họp, Tổ Thư ký đã nghiên cứu và tiến hành rà soát tổng hợp lại các công việc mà HDQT đã nghị quyết chỉ đạo triển khai thực hiện; đồng thời theo dõi tiến độ, tình hình thực hiện các công việc tại các bộ phận. Trên cơ sở đó, tổng hợp báo cáo Chủ tịch HDQT làm cơ sở định hướng xây dựng chương trình họp HDQT kỳ tiếp theo; giúp HDQT dự thảo, ban hành các văn bản Nghị quyết, Quy chế, quy định và xử lý các hồ sơ công văn đúng thủ tục quy trình quy định và đảm bảo tính pháp lý.

Tiếp tục tham gia phối hợp chặt chẽ với Người phụ trách công bố thông tin của Công ty triển khai thực hiện tốt việc công bố các thông tin, sự kiện của Công ty kịp thời, chính xác và đầy đủ theo quy định của pháp luật, tham gia thực hiện tốt và hiệu quả trong công tác lập báo cáo thường niên, báo cáo quản trị và các báo cáo khác theo quy định, thực hiện và hoàn thành tốt



các nhiệm vụ khác theo chức năng nhiệm vụ.

#### **2.4. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý, phối hợp với Ban kiểm soát Công ty.**

Ngay từ đầu năm, Hội đồng quản trị đã tổ chức các hoạt động giám sát, chỉ đạo Ban Điều hành Công ty bám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch về sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được Đại hội cổ đông thông qua.

Tiếp tục chỉ đạo chặt chẽ mọi hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong từng lĩnh vực công tác như: đầu tư xây dựng; dây chuyền thiết bị; kỹ thuật công nghệ; sản phẩm; sản xuất; tài chính; mua sắm vật tư nguyên liệu; môi trường; an toàn lao động, tiền lương... Tích cực phối hợp cùng Tổng Giám đốc và Ban điều hành phân tích, đánh giá, tìm rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan và đề ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn, xây dựng linh hoạt hơn các cơ chế về tiêu thụ sản phẩm, tăng cường đôn đốc công tác thu hồi công nợ, có các giải pháp mạnh để xử lý những công nợ khó đòi, những đại lý cố tình dây dưa chưa trả nợ ...

Thực hiện chủ trương của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam về công tác rà soát, sắp xếp lại bộ máy tổ chức quản lý trên cơ sở giảm bớt các đầu mối quản lý, tinh giản lao động để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tiết kiệm tối đa các chi phí... góp phần đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới trong bối cảnh Công ty gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh; HĐQT đã phê duyệt chấp thuận phương án hợp nhất phòng NCSPM và phòng KCS thành phòng Quản lý chất lượng, đề xuất sáp nhập XN Phân lân nung chảy vào XN Supe 2.

Bên cạnh nhiệm vụ trọng tâm là kiểm tra, giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong công tác chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ theo chỉ tiêu kế hoạch SXKD, công tác cán bộ cũng được HĐQT đặc biệt quan tâm. HĐQT đã tiến hành bổ nhiệm lại 01 Phó TGD và 07 cán bộ quản lý cấp phòng, xí nghiệp; thực hiện đúng quy trình đối với công tác cán bộ. Ngoài ra, HĐQT chủ trương giao cho Ban Tổng Giám đốc tiến hành rà soát, kiện toàn, tinh giản gọn nhẹ bộ máy đảm bảo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng tình hình mới.

Trong năm qua, Ban lãnh đạo công ty đã nỗ lực rất lớn trong việc thực hiện điều chỉnh các chính sách, cải tiến các sản phẩm để nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng sản phẩm, tăng cường biện pháp trong công tác quản lý và điều hành nhằm đạt được hiệu quả cao nhất trong SXKD. Song song với sự điều chỉnh cơ chế bán hàng, tiếp thị quảng bá sản phẩm, Công ty vẫn tiếp tục duy trì sản xuất ổn định, tiết giảm mọi chi phí, tạo công ăn việc làm cho người lao động và đảm bảo công tác an toàn về người, tài sản và môi trường, vệ sinh lao động.

Năm 2019, sau nhiều nỗ lực phấn đấu Công ty đã đạt được một số thành tích đáng kể, nhiều tập thể, cá nhân được tặng Huân Chương lao động hạng ba; Bằng khen Thủ tướng Chính phủ; Bằng khen của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước; Danh hiệu Chiến sĩ thi đua của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước; của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam; Bằng khen của UBND tỉnh Phú Thọ...

Ban Kiểm soát duy trì họp định kỳ để triển khai các công việc, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu. Tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành Công ty và đưa ý kiến của Ban Kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch, thực hiện kế

hoạch sản xuất kinh doanh.

Giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị thông qua việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT, các Quy chế, Quy định tổ chức hoạt động ở từng lĩnh vực cụ thể của Công ty do HĐQT ban hành. Giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Giám sát việc thực hiện các quy chế của Công ty; Các quyết định của Tổng Giám đốc trong lĩnh vực thuộc quyền hạn của Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.

Công tác phối hợp giám sát đã tạo điều kiện thuận lợi cho công tác điều hành của Tổng Giám đốc và bộ máy trên cơ sở thực hiện Điều lệ, quy chế hoạt động, đảm bảo tính dân chủ trong việc triển khai các nhiệm vụ, góp phần hoàn thành một phần cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch; đời sống người lao động được duy trì, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, đảm bảo quyền lợi và lợi ích của cổ đông.

## **2.5. Một số tồn tại**

Hoạt động của Công ty trong năm 2019 còn có một số tồn tại như sau:

- Chưa làm tốt công tác dự báo thị trường, còn lúng túng trong việc hoạch định chính sách.
- Công tác quản lý công nợ đối với khách hàng còn một số tồn tại, đặc biệt là việc cho khách hàng nhận hàng vượt bảo lãnh, chậm thu hồi công nợ đối với khách hàng.
- Các dự án triển khai chưa mang lại hiệu quả tích cực, các dự án hoàn thành quyết toán còn chậm.
- Khả năng cạnh tranh của sản phẩm, chất lượng đội ngũ bán hàng, chính sách về bán hàng, thiết lập kênh phân phối... còn nhiều vấn đề chưa đáp ứng được, phải tiếp tục quan tâm hơn nữa.
- Công tác quy hoạch, kế hoạch, công tác đào tạo cán bộ, nguồn nhân lực còn nhiều hạn chế.
- Các thủ tục hành chính còn rườm rà, mang nặng tính hình thức, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hành chính còn chuyển biến chậm...

## **II- ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020**

Năm 2020 là một năm sẽ nhiều khó khăn, phức tạp khó lường, ngoài việc cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt, sản phẩm tiếp tục bị tồn kho, ứ đọng nhiều, chi phí tăng, dịch bệnh nhất là dịch viêm phổi xuất phát tại TP Vũ Hán, tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc đang hoành hành và lan rộng khắp, thời tiết diễn biến phức tạp, đặc biệt là khô hạn và xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long...

Năm 2020, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn lên kế hoạch cải thiện năng suất ngành nông nghiệp thông qua việc tái cấu trúc, chuyển hướng sang các sản phẩm chất lượng cao, áp dụng công nghệ vào sản xuất nông nghiệp và tìm kiếm các thị trường xuất khẩu mới. Tuy nhiên, những khó khăn trong năm 2019 có thể sẽ tiếp tục kéo dài sang năm 2020.

Với mục tiêu duy trì sự phát triển, ngăn chặn đà suy giảm ngày càng mạnh, năm 2020 Công ty tiếp tục từng bước cải tiến và hoàn thiện hệ thống cung ứng bán hàng, tăng cường sự hợp tác và gắn kết giữa Công ty với khách hàng trong công tác tiếp thị sản phẩm để phát triển

thị trường, nhận hàng và tiêu thụ sản phẩm đối với sản phẩm NPK hàm lượng dinh dưỡng cao đáp ứng đủ sản phẩm cho thị trường, duy trì ổn định thiết bị, đáp ứng các tiêu chuẩn về môi trường. Thường xuyên nghiên cứu, áp dụng các đề tài khoa học kỹ thuật vào sản xuất để giảm định mức tiêu hao vật tư nguyên nhiên vật liệu, hạ giá thành sản phẩm.

Các định hướng hoạt động chủ yếu bao gồm:

+ Thực hiện một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, cụ thể:

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 3.140 tỷ đồng;

Lợi nhuận trước thuế: 56 tỷ đồng;

Đầu tư xây dựng cơ bản: 5,84 tỷ đồng.

Công tác Quản lý, điều hành: Có biện pháp thiết thực, quyết liệt ngay từ đầu năm, có tính hiện thực, hiệu quả, có giải pháp mang tính đột phá. Bám sát các quy định của pháp luật và quy chế quản lý của Công ty để triển khai công việc. Xử lý và có định hướng rõ cho Lân Nung chảy trong tương lai. Phối hợp và tổ chức tốt việc thoái vốn của Tập đoàn HCVN tại Công ty từ 69,8% xuống còn 51% theo kế hoạch. Tăng cường quan tâm công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt và kế cận, xây dựng tốt nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Tranh thủ sự lãnh đạo của các tổ chức Đảng, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, giải quyết khó khăn trước mắt, làm tốt công tác tư tưởng, đoàn kết nội bộ, thẳng thắn trong phê bình và tự phê bình, phấn đấu thi đua hoàn thành kế hoạch SXKD...

Về sản xuất: Duy trì chất lượng sản phẩm phù hợp với tiêu chuẩn công bố. Tăng cường các giải pháp tiết kiệm trong SX để giảm định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu. Tích cực nghiên cứu sản phẩm mới và sản phẩm chế thử phù hợp với tình hình tài chính cho từng thời kỳ.

Về bảo dưỡng máy móc thiết bị: Quản lý, sửa chữa cho hiệu quả, bảo đảm an toàn máy móc thiết bị cho vận hành; đáp ứng các yêu cầu của pháp luật quy định trong lĩnh vực An toàn, BHLĐ, Môi trường và vệ sinh lao động.

Công tác kế hoạch, tài chính: Xây dựng kế hoạch SXKD tháng quý bám sát thực tế; tổ chức mua sắm hiệu quả, lượng mua và giá cả phù hợp để giảm chi phí đầu vào giảm vật tư giảm tồn kho. Quan tâm giải quyết, xử lý dứt điểm các dự án, đặc biệt là các dự án hoàn thành.

Tăng cường đôn đốc việc tuân thủ các quy chế liên quan đến lĩnh vực tài chính (quản lý nợ, quản lý tài chính, quy chế bán hàng, mua bán vật tư,...); Xây dựng kế hoạch tài chính chặt chẽ để hạn chế vay nợ, giảm chi phí tài chính, đảm bảo nguồn vốn phục vụ nhu cầu SXKD của công ty.

Về tiêu thụ sản phẩm. Bám sát Nghị quyết HĐQT định hướng cho từng giai đoạn. Thường xuyên điều chỉnh chính sách, cơ chế bán hàng phù hợp. Có chính sách giá bán linh hoạt để đạt được hiệu quả cao nhất. Quan tâm đúng mức, thúc đẩy sản lượng bán ra của sản phẩm NPK hàm lượng cao. Tăng cường thu hồi công nợ quá hạn, giải quyết nợ xấu; xử lý dứt điểm nợ vượt bảo lãnh.

Công tác Lao động, tiền lương: Sử dụng lao động một cách tiết kiệm, phù hợp, hiệu quả; tổ chức sắp xếp bộ máy tinh gọn; tăng cường nâng cao năng suất lao động, duy trì số lao động

trong Công ty phù hợp với quy mô sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

Thực hiện tốt công tác quan hệ cổ đông, đảm bảo quyền lợi lâu dài cho các nhà đầu tư. Tăng cường công tác đào tạo kiến thức về quản trị công ty, kịp thời cập nhật những kiến thức mới về quản trị.

### **PHẦN KẾT LUẬN**

Kính thưa Đại hội,

Trên đây là Báo cáo của HĐQT về thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được ĐHĐCĐ giao trong năm 2019. Những khó khăn mới chỉ là trước mắt, Công ty cần phải tiếp tục có những bước đổi mới, chuyển biến mạnh mẽ mới có thể đáp ứng được những kỳ vọng, mục tiêu và kế hoạch hoạt động SXKD trong năm 2020.

Với tinh thần đoàn kết, cầu thị, hợp tác để cùng phát triển, HĐQT Công ty mong muốn các đối tác, nhà đầu tư và cổ đông tiếp tục đồng hành cùng Công ty để vượt qua mọi khó khăn, thách thức, giành được nhiều thắng lợi trong thời gian tới.

#### **Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty (cbtt);
- TV HĐQT, Tr.BKS;
- Ban TGD điều hành;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**(Đã ký)**

**Đỗ Quốc Hội**

*Phú Thọ, ngày 25 tháng 5 năm 2020*

**BÁO CÁO  
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019**

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động và Báo cáo tài chính năm 2019 do Ban điều hành lập;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 được phát hành bởi Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam;
- Căn cứ vào kết quả thẩm định Báo cáo tài chính do Ban Kiểm soát thực hiện.

Thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua; Ban kiểm soát xin báo cáo về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

**I. Hoạt động của Ban Kiểm soát**

**1. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2019**

Ban Kiểm soát đã họp định kỳ để triển khai các công việc, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu. Tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban Điều hành Công ty và đưa ý kiến của Ban Kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh cụ thể:

- Kiểm soát công tác tài chính kế toán; Báo cáo tài chính quý và năm 2019;
- Kiểm soát việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định của HĐQT và Ban điều hành.
- Kiểm soát công tác đầu tư xây dựng cơ bản;
- Kiểm soát công tác sửa chữa lớn TSCĐ;
- Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Kiểm soát việc thực hiện các định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu;
- Kiểm soát Quỹ tiền lương và phân phối tiền lương trong nội bộ Công ty.
- Kiểm soát việc mua hàng và bán hàng;
- Kiểm soát và đưa ra kiến nghị trong công tác bán hàng và thu hồi công nợ cũng như dòng tiền lưu chuyển trong hoạt động SX-KD của Công ty.
- Kiểm soát công tác kiểm kê cuối năm;
- Giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị thông qua việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT, các Quy chế, Quy định tổ chức hoạt động ở từng lĩnh vực cụ thể của Công ty do HĐQT ban hành.

- Giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Giám sát việc thực hiện các quy chế của Công ty; Các quyết định của Tổng Giám đốc trong lĩnh vực thuộc quyền hạn của Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.

## **2. Nhận xét chung về hoạt động của Ban Kiểm soát**

Trong năm Ban Kiểm soát Công ty đã tổ chức các cuộc kiểm tra, kiểm soát định kỳ theo quy định về tình hình sản xuất, kinh doanh, về hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản và Báo cáo tài chính hàng quý, năm của Công ty.

Trong quá trình tham gia kiểm tra, kiểm soát, giám sát; Ban Kiểm soát đã đóng góp ý kiến cho Ban điều hành nhằm tránh rủi ro, giúp hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật.

## **II. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát**

### **1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty**

- Ban Kiểm soát đồng ý với Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

- Qua giám sát công tác đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2019; Ban Kiểm soát thấy công tác quyết toán một số dự án hoàn thành còn chậm tiến độ so với quy định và kế hoạch đề ra.

### **2. Kiểm soát các Nghị quyết của Hội đồng quản trị**

Nghị quyết Hội đồng quản trị trong năm 2019 chủ yếu tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư xây dựng của Công ty. Ban Kiểm soát được mời tham dự những cuộc họp của Hội đồng quản trị, qua đó Ban Kiểm soát nhận thấy:

- Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Trong năm 2019, thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt đợt 2 năm 2018 với tỷ lệ 3%.

Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung đánh giá kết quả thực hiện năm 2019 như Báo cáo của Hội đồng quản trị.

### **3. Kiểm soát các nội dung hoạt động của Ban điều hành**

- Thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị: Ban điều hành Công ty đã thực hiện đầy đủ các nội dung theo các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2019: Doanh thu năm 2019 đạt 3.028.880.851.590 đồng, tổng lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 12.293.531.226 đồng, các chỉ tiêu cụ thể, đánh giá và nguyên nhân đã được nêu tại Báo cáo của Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung Báo cáo của Tổng Giám đốc.

- Các nội dung khác như chi phí đầu vào, các hợp đồng mua bán vật tư, hàng hóa, chi phí vận tải; Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra theo hình thức chọn mẫu ngẫu nhiên. Qua xem xét Ban Kiểm soát thấy phù hợp, chưa phát hiện sai phạm.

- Các quy chế và quy định của Công ty phù hợp với hình thức hoạt động của Công ty cổ phần đã được triển khai và thực hiện.



#### **4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban điều hành**

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong các cuộc họp. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của các phòng ban trong Công ty trong việc cung cấp hồ sơ tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra kiểm soát.

#### **5. Ý kiến của các cổ đông**

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các Cổ đông về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### **6. Ban Kiểm soát nhận xét và kiến nghị**

Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty:

- Tiếp tục sửa đổi hoàn thiện các quy chế để phù hợp với hoạt động của Công ty.

- Tiếp tục cải tiến các biện pháp quản lý để kiểm soát chất lượng sản phẩm, tiết kiệm vật tư; Có các biện pháp tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh.

- Công ty cần có biện pháp tích cực trong việc quản lý định mức dự trữ hàng tồn kho, đồng thời giảm hàng tồn kho hợp lý, đồng nghĩa với giảm được chi phí lãi vay; tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Công ty cần có biện pháp tích cực trong việc quản trị giá thành sản phẩm, tìm ra các biện pháp cụ thể trong việc giảm giá thành của từng sản phẩm để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Công ty cần tích cực đẩy mạnh và có các biện pháp trong công tác thu hồi công nợ để giảm áp lực của lãi vay, tránh được những rủi ro tiềm ẩn và tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Công ty cần có các biện pháp thu hồi nợ với các khoản nợ xấu; Đồng thời có biện pháp xử lý các khoản nợ xấu theo đúng pháp luật.

- Đẩy nhanh hơn nữa tiến độ quyết toán các dự án hoàn thành; Thực hiện quyết toán các dự án đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước.

Trên đây là những nội dung chủ yếu về hoạt động kiểm tra, kiểm soát năm 2019 của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020. Ban Kiểm soát xin trân trọng tiếp thu ý kiến của các Cổ đông.

Xin cảm ơn các Quý Cổ đông.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**  
**Nguyễn Chí Thức**  
**(Đã ký)**

**BÁO CÁO**  
**TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**  
**PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020**

**PHẦN I: TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

**I- Tình hình chung**

Năm 2019, Ban lãnh đạo cùng tập thể người lao động trong toàn Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (Công ty) đã nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn thách thức thực hiện các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong bối cảnh thị trường sản xuất tiêu thụ phân bón trong nước và thế giới diễn biến thừa cung thiếu cầu.

- Nguồn cung phân bón trên thị trường đang dư thừa 3 lần so với nhu cầu sử dụng (Cả nước có khoảng 840 doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón được cấp phép hoạt động với khoảng 13.000 loại sản phẩm phân bón khác nhau tạo nên một thị trường phân bón dư thừa nhiều loạn, gây thiệt hại đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất phân bón uy tín và lợi ích chính đáng của người nông dân). Sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt đan xen của các sản phẩm phân bón sản xuất trong nước và phân bón nhập khẩu, đặc biệt là những sản phẩm của các đơn vị sản xuất phân bón nhỏ tại chỗ ở các địa phương có chi phí thấp nên có giá bán cạnh tranh cách biệt so với giá bán sản phẩm của Công ty. Nhiều loại phân bón giả, phân bón kém chất lượng, hàm ẩm cao (vỏ bao kích cỡ, hình thức in giống hệt sản phẩm của Công ty chỉ khác logo, cơ sở sản xuất) vẫn được bán trôi nổi trên thị trường, làm thoái hóa đất đai và cạnh tranh không lành mạnh với các sản phẩm phân bón của Công ty. Để tiêu thụ được sản phẩm, Công ty đã áp dụng đồng bộ các giải pháp, cơ chế chính sách, đặc biệt quan tâm đến giá bán để tăng khối lượng tiêu thụ, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng được so với yêu cầu đề ra, khối lượng tiêu thụ phân bón giảm 21% so với cùng kỳ do đó Công ty phải giảm tải sản xuất tại các dây chuyền dẫn đến chi phí phân xưởng tăng cao.

- Sự ảnh hưởng trực tiếp của Luật 71/2014/QH13 có hiệu lực ngày 1/1/2015 vẫn đang tiếp tục ảnh hưởng lớn tới giá thành sản phẩm của Công ty. Phần thuế giá trị gia tăng đầu vào của các nguyên nhiên liệu, vật tư cho sản xuất và cho đầu tư không được khấu trừ phải đưa vào chi phí sản xuất, làm tăng giá thành sản phẩm phân bón, bất lợi trong cạnh tranh sản xuất phân bón trong nước với nhập khẩu. Phần thuế VAT không được khấu trừ phải tính vào chi phí sản xuất năm 2019 làm tăng chi phí sản xuất của Công ty lên 128 tỷ đồng.

- Sự biến động giá mua nguyên vật liệu đầu vào: Giá điện tăng 8,36% từ ngày 20/3/2019; Apatit tăng 5% từ ngày 1/6/2019 và từ ngày 1/10/2019 tăng thêm 5% trong khi hàm lượng P<sub>2</sub>O<sub>5</sub> trong quặng giảm từ 33% xuống 31%; giá xăng, dầu biến động tăng giảm thất thường trong năm.

- Thời tiết, thiên tai diễn biến hết sức phức tạp, hiện tượng thời tiết cực đoan, hiện tượng nóng lên của toàn cầu, hiệu ứng đô thị hóa thể hiện dưới sự tác động của hiện tượng ElNino làm nhiệt độ năm 2019 cao hơn nhiệt độ trung bình các năm là 1-2<sup>0</sup>C). Năm qua, Miền Bắc có lũ quét, sạt lở đất xảy ra tập trung tại các tỉnh vùng núi phía Tây Bắc gây thiệt hại về tài sản, hoa

màu; Miền Nam Trung Bộ và Tây Nguyên xảy ra hạn hán, mưa lớn, lũ quét (kỷ lục là vào tháng 4 nhiệt độ tại Hương Khê - Hà Tĩnh là 43,4<sup>0</sup> C khi chỉ mới bước vào đầu mùa nóng, nhiệt độ cao kéo dài cả tháng đã khiến nhiều diện tích hoa màu bị thiếu nước và không có nước tưới, ruộng đồng nứt nẻ khô cằn, cháy rừng diễn ra trên diện rộng, người dân Hà Tĩnh phải di dời, trong năm có tới 10/14 tỉnh, thành miền Trung xảy ra cháy với gần 100 vụ cháy; những trận mưa lớn và lũ quét bất thường để lại hậu quả nặng nề ở bản Sa Ná, xã Na Mèo, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa, lũ cao tới 10 mét mang theo bùn, đất và những thân gỗ lớn quét sạch mọi thứ trên đường đi gây thiệt hại lớn về người, tài sản và hoa màu). Miền Nam nắng hạn cộng với lượng mưa giảm và sự thiếu hụt nguồn nước từ đầu nguồn sông Mê Kông gây khô hạn trên diện rộng nhất là các tỉnh ở đồng bằng Sông Cửu Long (Vĩnh Long, Bến Tre, Kiên Giang và Trà Vinh) gây ra hiện tượng xâm nhập mặn ngày càng sâu vào trong đất liền (có nơi tới 80 km), ... Các nguyên nhân trên ảnh hưởng lớn đến diện tích gieo trồng, năng suất, thời vụ gieo cấy, giống cây trồng, quy luật mùa vụ canh tác nông nghiệp.

- Diện tích đất canh tác nông nghiệp bị thu hẹp do đô thị hóa, thay đổi cơ cấu cây trồng, chuyển đổi nền nông nghiệp hữu cơ, chuyển đổi mục đích sử dụng sang: đất khu công nghiệp, khu chế xuất, mở rộng đường giao thông, bên cạnh đó lực lượng lao động nông nghiệp bỏ ruộng, bỏ vụ chuyên đi làm tại các khu công nghiệp, khu chế xuất gia tăng. Trong khi diễn biến thị trường nông sản không thuận lợi, giá bán các loại nông, lâm sản sau thu hoạch giảm mạnh (đặc biệt giá các sản phẩm từ cây công nghiệp như cà phê, cao su, hạt tiêu, mía, dứa, ngô,...) không đủ bù đắp chi phí đầu tư nên người nông dân hạn chế đầu tư phân bón.

- Dịch tả lợn Châu Phi diễn ra trên khắp cả nước (58/63 tỉnh thành) đã làm ảnh hưởng đến thu nhập và khả năng tiêu thụ nông sản của bà con nông dân, cũng làm ảnh hưởng đến trồng trọt cả nước.

- Lực lượng lao động có tay nghề về hưu trước tuổi làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh cả về kinh nghiệm sản xuất phân bón của Công ty.

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, song với 58 năm phát triển và trưởng thành Công ty đã phát huy được truyền thống, kinh nghiệm, vị thế và uy tín trên thị trường, có đội ngũ lao động lành nghề có bề dày kinh nghiệm trong sản xuất kinh doanh phân bón và hóa chất, sản phẩm có thương hiệu, được thị trường tín nhiệm tin dùng. Được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của các cấp các ngành từ Trung ương đến địa phương, Bộ Công Thương, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, tỉnh Phú Thọ và sự tin cậy của các bạn hàng, người tiêu dùng. Trong năm qua Công ty đã cung cấp ra đồng ruộng 758.961 tấn phân bón góp phần chung tay cùng cả nước đảm bảo an ninh lương thực quốc gia.

## **II- Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019**

### **1. Về sản xuất kinh doanh**

1.1. Lợi nhuận trước thuế: 12,3 tỷ đồng.

1.2. Nộp ngân sách nhà nước: 41,5 tỷ đồng.

1.3. Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế đạt 3.088 tỷ đồng, bằng 76% so với cùng kỳ. Với tổng lượng phân bón sản xuất 903.886 tấn. Trong đó:

- Supe lân : 448.167 tấn.
- Lân nung chảy : 36.261 tấn.
- NPK các loại : 419.457 tấn (tr. đó có 5.485 tấn hàm lượng cao)
- Axit Sunfuric : 165.430 tấn.

1.4. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (bán ngoài) đạt 3.029 tỷ đồng, bằng 80% so với cùng kỳ. Với tổng lượng phân bón tiêu thụ 758.961 tấn, bằng 79% so với cùng kỳ. Trong đó:

- Supe lân : 300.355 tấn.
- Lân nung chảy : 19.982 tấn.
- NPK các loại : 438.624 tấn (tr. đó có 7.902 tấn hàm lượng cao)
- Axit Sunfuric: 14.972 tấn.

Các sản phẩm hóa chất khác như: phèn đơn, phèn kép, natri sunfit, natri bisunfit,... Công ty sản xuất và cung ứng đủ cho nhu cầu khách hàng.

1.5. Thu nhập bình quân 6,52 triệu đồng/người/tháng.

## **2. Về đầu tư xây dựng cơ bản**

Giá trị thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản là: 32,58 tỷ đồng, bằng 183% so với cùng kỳ. Trong đó:

- Xây lắp : 4,703 tỷ đồng.
- Thiết bị : 23,111 tỷ đồng.
- Chi phí khác : 4,766 tỷ đồng.

Công ty tập trung chủ yếu vào công tác cải tạo thiết bị các dây chuyền sản xuất Axit sunfuric và quan trắc môi trường các dây chuyền sản xuất như:

+ Dự án Đầu tư cải tạo công đoạn nấu chảy lưu huỳnh công suất 100.000 tấn/năm, giá trị thực hiện 11,993 tỷ đồng; Dự án Đầu tư cải tạo tháp sấy không khí dây chuyền Axit số 2, giá trị thực hiện 12,899 tỷ đồng - tại Xí nghiệp Axit.

+ Dự án Quan trắc khí thải các dây chuyền sản xuất: Supe lân số 1, giá trị thực hiện 2,291 tỷ đồng; NPK Hải Dương, giá trị thực hiện 2,750 tỷ đồng.

+ Dự án mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất, giá trị thực hiện 2,232 tỷ đồng.

+ Công tác chuẩn bị đầu tư các dự án mới như: Cải tạo lò đốt lưu huỳnh và Tháp hấp thụ cuối - Xí nghiệp Axit, giá trị thực hiện 0,415 tỷ đồng.

## **III- Một số giải pháp chủ yếu**

### **1. Công tác thị trường và tiêu thụ sản phẩm**

Với mục tiêu phát triển thương hiệu, giữ vững thị phần, Công ty và áp dụng các giải pháp, cơ chế chính sách nhận hàng và tiêu thụ sản phẩm phân bón theo từng thời điểm mùa vụ sản xuất nông nghiệp, tháo gỡ khó khăn cho một số khách hàng lớn có vùng tiêu thụ cạnh tranh mạnh và ở xa Công ty về giá bán và thời gian thanh toán tiền hàng. Điều chỉnh cơ chế bán hàng hợp lý theo từng thời điểm, tăng khuyến mại, chiết khấu, giãn nợ, lùi thời gian thanh toán tiền mua hàng nhằm khuyến khích nhu cầu mua phân bón của bà con nông dân. Tuy nhiên, còn có thời điểm chưa thích ứng kịp thời so với các đối thủ cạnh tranh trên thị trường.

Công ty quan tâm chú trọng và tăng cường công tác tiếp thị sản phẩm trực tiếp đến người tiêu dùng bằng nhiều hình thức như: Phối hợp với các khách hàng tổ chức thực hiện tri ân khách hàng trong hệ thống cung ứng phân bón Lâm Thao là đại lý cấp 2, cấp 3. Phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước tại các địa phương mở trên 1.610 hội nghị đầu bờ, mô hình trình diễn ở các khu vực, tỉnh, huyện, xã, địa phương trong cả nước; hỗ trợ, hướng dẫn bà con nông dân cách sử dụng phân bón Lâm Thao theo đúng khối lượng phân bón cần thiết cho từng loại cây trồng để giúp cây trồng sinh trưởng và cho năng suất cao nhất. Ưu tiên cho sản phẩm phân bón có hàm lượng dinh dưỡng cao.

Tăng cường công tác quảng bá sản phẩm trực tiếp hướng dẫn bà con nông dân qua các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là trên đài truyền thanh các xã, huyện, trên các tập tin, tạp chí, ấn phẩm chuyên ngành, tọa đàm hội thảo, tài liệu tờ rơi tới tận tay người nông dân trên khắp cả nước, đồng thời lắng nghe các ý kiến phản hồi để nghiên cứu hiệu quả sử dụng sản phẩm đối với từng đối tượng cây trồng, từng vùng sinh thái khác nhau.

Công ty đã khai thác tối đa các loại hình phương tiện vận chuyển bằng đường sắt, đường biển có chi phí vận chuyển thấp để giảm chi phí bán hàng và tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

Tiếp tục giới thiệu sản phẩm phân bón có hàm lượng dinh dưỡng cao tới bà con nông dân trên khắp cả nước.

## **2. Công tác quản lý thiết bị và điều hành sản xuất**

- Tập trung quản lý hoạt động sản xuất tốt đảm bảo chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn cơ sở công bố với số lượng đáp ứng yêu cầu tiêu thụ và dự trữ theo hạn mức quy định nhằm giảm chi phí sản xuất.

- Công ty luôn chăm lo, kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên, định kỳ, đại tu hệ thống máy móc, thiết bị, công nghệ đảm bảo các dây chuyền vận hành sản xuất ổn định, liên tục, đạt chất lượng, an toàn và môi trường. Tuy nhiên, năm 2019 do sản lượng tiêu thụ phân bón giảm 21% so với cùng kỳ, do vậy các dây chuyền sản xuất của Công ty chỉ hoạt động gần 60% công suất thiết kế (đặc biệt đã dừng dây chuyền sản xuất Lân nung chảy và dây chuyền sản xuất Axit 3).

- Rà soát tiết giảm các định mức sản xuất của tất cả các sản phẩm nhằm tiết kiệm các chi phí giảm giá thành sản phẩm.

- Tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm như: Hoàn thiện công nghệ sản xuất Supe lân đảm bảo chất lượng trong điều kiện hàm lượng dinh dưỡng  $P_2O_5$  trong quặng apatit giảm sâu; Cải tạo thiết bị nghiền, sàng nâng cao chất lượng sản phẩm tại các dây chuyền sản xuất NPK, Supe lân; Nghiên cứu bổ sung thiết bị, kết hợp cải tạo thiết bị nghiền nguyên liệu, nghiền cục NPK nhằm tăng hiệu suất nghiền, nâng cao hiệu suất vê viên; Triển khai thực hiện in ngày tháng năm sản xuất trên bao bì sản phẩm phân bón NPK.

- Tiếp tục đầu tư đổi mới, hiện đại hóa các dây chuyền sản xuất, nâng cao chất lượng từng loại sản phẩm.

- Đẩy mạnh phong trào sáng kiến tiết kiệm, áp dụng vào thực tế sản xuất có hiệu quả. Năm 2019, có 279 đề tài, sáng kiến tiết kiệm của 602 tác giả được công nhận với tổng giá trị tiết kiệm trên 25 tỷ đồng. Một số đề tài, sáng kiến tiêu biểu được áp dụng mang lại hiệu quả lớn và có nhiều ý nghĩa trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 như:

+ Sáng kiến thay đổi quy trình công nghệ sản xuất supe lân kết hợp tăng cường công tác quản lý nhằm nâng cao hiệu suất sử dụng quặng apatit, giảm định mức tiêu hao quặng apatit tại 2 xí nghiệp Supe phốt phát.

+ Giải pháp thu hồi nước thải rửa lọc nhằm tái sử dụng vào sản xuất, đảm bảo không có nước thải xả ra ngoài môi trường tại xí nghiệp Cấp thoát nước.

+ Triển khai giám sát thực hiện qui định an toàn lao động trong không gian hạn chế ở các dây chuyền sản xuất trong toàn Công ty.

## **3. Công tác môi trường**

- Công ty đã lắp đặt thiết bị đo khí thải tự động liên tục tại dây chuyền Axit 1 truyền dữ liệu về sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Thọ từ ngày 1/3/2019; tại xí nghiệp NPK Hải

Dương truyền dữ liệu về sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hải Dương từ ngày 2/12/2019 để kiểm soát các chỉ tiêu: Lưu lượng, SO<sub>2</sub>; O<sub>2</sub>; Bụi; nhiệt độ; NH<sub>3</sub> đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp sản xuất phân bón hóa học (QCVN 21:2009/BTNMT) và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ (QCVN 19:2009/BTNMT). Công ty đang tiếp tục đầu tư lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống quan trắc khí thải tự động cho dây chuyền NPK số 4, dây chuyền Supe số 1 dự kiến tháng 3 năm 2020 xong và đưa vào hoạt động. Các nguồn thải còn lại được tiến hành đầu tư, lắp đặt hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục xong trước thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020.

- Thực hiện tốt các quy định pháp luật về an toàn hóa chất, nâng cao công tác bảo vệ môi trường ngăn ngừa ô nhiễm. Xây dựng hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015 và duy trì hoạt động hiệu quả.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình, quy phạm an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, bảo vệ cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp.

#### **4. Công tác quản lý**

- Tạo mối liên hệ gắn kết chặt chẽ giữa các cấp quản lý và người lao động trong toàn Công ty.

- Đôn đốc kiểm tra hàng hóa, sản phẩm tồn kho để cung ứng và thu hồi công nợ giúp bổ sung nguồn vốn kinh doanh.

- Đánh giá, huy động, cân đối, sử dụng nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các dự án đầu tư xây dựng đạt hiệu quả cao nhất.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, truyền thống để tạo nên thương hiệu Supe Lâm Thao với đầy đủ ý nghĩa: lòng tin, sức mạnh và văn hóa doanh nghiệp.

- Tạo môi trường làm việc thân thiện, đào tạo, nâng cao trình độ thúc đẩy động lực phát huy tính năng động sáng tạo của người lao động, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa Công ty, tăng hiệu quả sản xuất.

#### **5. Công tác đời sống:**

Công ty luôn chú trọng chăm lo sức khỏe, đời sống tinh thần cho người lao động, tạo đủ công ăn việc làm cho 2.319 lao động (tính đến 31/12/2019) trong đó có 689 lao động nữ chiếm 30%, có trình độ trên đại học 10 lao động chiếm 0,4%, có trình độ đại học 630 lao động chiếm 27%, có trình độ cao đẳng, trung cấp 26%, số còn lại là công nhân kỹ thuật được đào tạo tại các trường khác nhau trong cả nước. Lao động tay nghề cao từ bậc 6 trở lên 747 lao động chiếm 32%. Phát động các phong trào thi đua trong lao động sản xuất, phát huy tinh thần năng động, sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, sản xuất phải an toàn tiết kiệm chống lãng phí, đảm bảo môi trường lao động sản xuất xanh - sạch - đẹp. Tổ chức nhiều hoạt động vui chơi, giải trí, thể thao nhằm rèn luyện, nâng cao sức khỏe tinh thần và thể chất để phục vụ cho công việc và cuộc sống.

#### **6. Công tác xã hội**

Tiếp nối truyền thống uống nước nhớ nguồn của các thế hệ trước, hàng năm Công ty và Người lao động ủng hộ hàng tỷ đồng cho các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, giúp đỡ người nghèo, ủng hộ các vùng bị thiên tai, lũ lụt, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng,...

Hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn cách sử dụng phân bón Lâm Thao cho cây trồng giúp bà con nông dân nâng cao trình độ canh tác và đạt được hiệu quả, năng suất cây trồng cao nhất.



Năm 2019, sau nhiều nỗ lực phấn đấu Người lao động trong Công ty đã đạt được nhiều thành tích đáng kể như: có 1.557 lao động đạt danh hiệu lao động tiên tiến trong tổng số 2.319 lao động; có 423 lao động đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở; có 35 tổ lao động tiên tiến; có 174 tổ lao động xuất sắc. Đề nghị cấp trên xét duyệt: Huân Chương lao động hạng ba 1 cá nhân; Bằng khen Thủ tướng Chính phủ 1 tập thể, 8 cá nhân; Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước 24 tập thể và 35 cá nhân; Danh hiệu Chiến sĩ thi đua của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước 3 cá nhân; Bằng khen Tập đoàn Hóa chất Việt Nam 31 tập thể, 82 cá nhân; Bằng khen của UBND tỉnh Phú Thọ 8 tập thể và 29 cá nhân.

Trong quá trình thực hiện sản xuất kinh doanh, Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp, các ngành từ Trung Ương đến địa phương, đặc biệt là của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam đã phối hợp chỉ đạo giúp Công ty giải quyết những khó khăn, phát huy những lợi thế, tiếp tục khẳng định vị thế trên thị trường phân bón. Đóng góp xây dựng cho phát triển kinh tế xã hội, ngành, vùng lãnh thổ.

## **PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020**

### **I- Đánh giá tình hình**

Năm 2020, nền kinh tế của thế giới đang bị ảnh hưởng lớn từ Dịch viêm phổi cấp corona xuất phát từ Trung Quốc lan sang nhiều quốc gia làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm giảm tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu, nguồn cung ứng, vận chuyển, xuất nhập khẩu các loại sản phẩm nguyên vật liệu, dịch vụ,... ảnh hưởng trực tiếp tới sự phát triển kinh tế của khu vực, của đất nước ta và ngành sản xuất kinh doanh phân bón. Biến đổi thời tiết, khí hậu, mưa bão, hạn hán, sâu nhập mặn vào đất liền,... làm diện tích đất gieo trồng cây nông nghiệp, cây công nghiệp bị thu hẹp, sự chuyển đổi cơ cấu cây trồng, sự thay đổi tập quán canh tác, mùa vụ còn diễn biến phức tạp ảnh hưởng lớn đến tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ vận chuyển, nhu cầu của thị trường và khả năng thanh toán của người nông dân. Mức độ cạnh tranh gay gắt, khốc liệt của các sản phẩm phân bón cùng loại sản xuất trong nước và nhập khẩu trên thị trường, phân bón giả phân bón kém chất lượng,... với sản phẩm phân bón của Công ty.

Với mục tiêu phát triển bền vững, ngăn chặn đà suy giảm tiêu thụ phân bón, năm 2020 Công ty tiếp tục từng bước cải tiến và hoàn thiện hệ thống cung ứng bán hàng, phân quyền tới hệ thống cấp 2, cấp 3 cho phù hợp với tình hình thực tế về mục tiêu, yêu cầu và xu hướng sản xuất kinh doanh phân bón trên thị trường hiện nay nhằm tăng cường sự hợp tác và gắn kết giữa Công ty với khách hàng trong công tác tiếp thị sản phẩm để phát triển thị trường, nhận hàng và tiêu thụ sản phẩm nhằm đảm bảo lợi ích cho các bên. Hướng tới mục tiêu quản lý hệ thống trung tâm bán lẻ theo các vùng của Công ty trong tương lai. Ưu tiên tăng cường công tác tiếp thị sản phẩm phân bón Lâm Thao đặc biệt đối với sản phẩm phân bón NPK hàm lượng dinh dưỡng cao để củng cố và phát triển thương hiệu thông qua các đơn vị truyền thông, thông tin đại chúng, cơ quan, đơn vị chuyên ngành nông nghiệp, nông dân, nông thôn và hệ thống khách hàng cung ứng tiêu thụ của Công ty. Bên cạnh đó, thường xuyên chỉ đạo sát sao trong sản xuất axit, supe lân, NPK đáp ứng đủ sản phẩm cho thị trường đồng thời duy trì ổn định thiết bị, đáp ứng các tiêu chuẩn về môi trường. Nghiên cứu các giải pháp: trung hòa hàm lượng  $P_2O_5$  tự do trong supe lân; chống kết khối và duy trì màu sắc đặc trưng cho các sản phẩm NPK bón thúc và hàm lượng cao; lắp đặt hệ thống xử lý bụi tại các vị trí sàng sản phẩm NPK của các dây chuyền NPK và lắp đặt máy nghiền xích cho nghiền supe lân cấp

cho dây chuyền NPK 3 tại dây chuyền supe số 1 nhằm giảm phát tán bụi ra môi trường. Thường xuyên nghiên cứu, áp dụng các đề tài khoa học kỹ thuật vào sản xuất để giảm định mức tiêu hao vật tư nguyên liệu, hạ giá thành sản phẩm.

## **II- Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020**

### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư XDCB**

Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty cổ phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao với các chỉ tiêu như sau:

1.1. Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế: 3.047 tỷ đồng, với tổng sản lượng phân bón sản xuất: 983.000 tấn, trong đó:

+ Supe lân	:	513.000 tấn.
+ NPK các loại	:	470.000 tấn.
+ Axit Sunfuric	:	190.000 tấn.

1.2. Doanh thu tiêu thụ: 3.140 tỷ đồng (doanh thu thuần: 2.961 tỷ đồng), với tổng sản lượng phân bón tiêu thụ: 760.000 tấn, trong đó:

+ Supe lân (bán ngoài)	:	290.000 tấn.
+ NPK các loại	:	470.000 tấn.
+ Axit Sunfuric (bán ngoài)	:	16.000 tấn.

1.3. Lợi nhuận trước thuế : 56 tỷ đồng.

1.4. Nộp ngân sách : 41,5 tỷ đồng.

1.5. Thu nhập bình quân 6,96 triệu đồng/người/tháng.

### **2. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản: 5,84 tỷ đồng.**

Trong đó:

+ Thiết bị là 3,040 tỷ đồng.

+ Kiến thiết cơ bản khác là 2,8 tỷ đồng.

Các công trình trọng điểm: Dự án cải tạo lò đốt lưu huỳnh; tháp hấp thụ cuối của xí nghiệp Axit; cải tạo nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành và các dự án quan trắc khí thải các dây chuyền sản xuất theo quy định của Luật Môi trường.

## **III- Các giải pháp chủ yếu**

### **1. Rà soát đánh giá lại nhu cầu thị trường và xác định cơ cấu sản phẩm**

Tổ chức đánh giá thị trường kết hợp với cơ quan khuyến nông, địa phương xác định rõ vùng chuyên canh, từng vùng đất, từng loại cây trồng để xúc tiến cơ cấu sản phẩm đến vùng tiêu thụ cho phù hợp như: NPK hàm lượng cao, hàm lượng trung bình cho bón lót và bón thúc, phân hữu cơ khoáng, supe lân...

### **2. Sắp xếp lại hệ thống phân phối sản phẩm của Công ty**

- Từng bước đánh giá lại hệ thống phân phối, tổ chức sàng lọc sắp xếp lại hệ thống, từng bước phân khúc hệ thống và phân quyền tới hệ thống cấp 2, cấp 3 cho phù hợp với tình hình thực tế về xu hướng sản xuất kinh doanh phân bón trên thị trường hiện nay. Tăng cường sự hợp tác và gắn kết giữa Công ty với khách hàng trong công tác tiếp thị sản phẩm để phát triển thị trường tiêu thụ, đưa ra các giải pháp, cơ chế chính sách nhận hàng và tiêu thụ sản phẩm phân bón phù hợp; kịp thời theo từng thời điểm, mùa vụ sản xuất nông nghiệp, từng loại sản phẩm, từng vùng tiêu thụ đảm bảo cạnh tranh với các chủng loại phân bón khác (đặc biệt là các sản phẩm phân bón NPK truyền thống và NPK hàm lượng dinh dưỡng cao).

- Xác định khách hàng mục tiêu, đề xây dựng chế tài kích thích tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

- Chỉ đạo quyết liệt thực hiện kế hoạch nhận hàng theo cam kết của các đại lý.

- Định kỳ rà soát các nhà phân phối sản phẩm của Công ty để có biện pháp cắt giảm hoặc bổ sung các nhà phân phối sao cho phù hợp với vùng miền tiêu thụ.

### **3. Tăng cường tiết giảm các chi phí**

Phấn đấu tiết giảm các chi phí chung, chi phí phân xưởng, chi phí quản lý 2-5%. Các bộ phận xây dựng phương án cụ thể về tiết giảm các chi phí liên quan, cơ cấu các khoản mục chi phí cho phù hợp, hiệu quả. Bám sát tình hình thị trường trong nước và thế giới để lựa chọn thời điểm mua bán vật tư, nguyên liệu cho phù hợp, đặc biệt lựa chọn mua bán trực tiếp với nhà sản xuất, các nhà phân phối có năng lực, để có giá mua cạnh tranh, giảm giá thành, giảm chi phí cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

**4. Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật** chú trọng chất lượng sản phẩm, tập trung cải tiến mẫu mã bao bì; sửa chữa bảo dưỡng vận hành ổn định và phát huy tối ưu quá trình sản xuất.

**5. Rà soát cơ cấu lại bộ máy** tiết giảm lao động cho phù hợp với sản lượng sản xuất và tiêu thụ, nâng cao đời sống thu nhập cho người lao động.

**6. Tập trung thu hồi công nợ**, có các giải pháp tiêu thụ sản phẩm hợp lý, giảm tồn kho, giảm chi phí lãi vay và an toàn tài chính.

Trên đây là Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020 của Ban Điều hành báo cáo, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty. Ban Điều hành cùng cán bộ công nhân viên trong Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đồng tâm đồng lực vượt qua các khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đại hội Đồng cổ đông giao cho.

#### **Nơi nhận:**

- HDQT (báo cáo);
- Tổng Giám đốc (e-copy);
- Trưởng BKS (e-copy);
- P. TGD, KTT;
- Lưu VP, KHVT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Phạm Quang Tuyền**

**(Đã ký)**

Phủ Thọ, ngày 25 tháng 05 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

V/v: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019; phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020; Thù lao HĐQT, BKS Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua các vấn đề sau:

**I. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2019, PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2019**

**1. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019:**

Báo cáo tài chính năm 2019 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE) tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao công bố theo quy định đồng thời được đăng tải trên website: [www.supelamthao.vn](http://www.supelamthao.vn) bao gồm:

- (1) Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- (2) Báo cáo kiểm toán độc lập;
- (3) Bảng Cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31/12/2019;
- (4) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019;
- (5) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019;
- (6) Thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019.

Tóm tắt một số chỉ tiêu chủ yếu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.028.880.851.590
2	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.849.052.897.312
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	9.417.495.375
4	Lợi nhuận trước thuế	12.293.531.226
5	Lợi nhuận sau thuế	2.411.007.949
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	19,65
7	Nộp ngân sách Nhà nước	41.809.418.408

## 2. Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019:

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay	973.412.581
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019	2.411.007.949
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay chuyển sang năm sau	2.650.439.099
<b>4</b>	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (=1+2-3)</b>	<b>733.981.431</b>
5	Trích lập các quỹ	433.981.431
	- Quỹ dự trữ bổ sung vốn Điều lệ: 0%	0
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 8% LNST 2019	192.880.636
	- Quỹ đầu tư phát triển: 10% LNST 2019	241.100.795
6	Thưởng Ban quản lý điều hành	0
7	Thù lao HĐQT, BKS không tham gia điều hành	300.000.000
8	Chia cổ tức năm 2019 (tỷ lệ%)	0

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT công ty chỉ đạo thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

## II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua một số chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Sản lượng sản xuất phân bón	Tấn	983.000
2	Sản lượng sản xuất Axit	Tấn	190.000
3	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	3.140.000
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	56.000
5	Nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	41.478
6	Cổ tức	%	ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định mức cổ tức và thực hiện chi trả phù hợp với kết quả SXKD trong năm

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo triển khai hoạt động kinh doanh, quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2020 và thực hiện thủ tục chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty.

### III. THÙ LAO HDQT, BKS, NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY, TỔ THƯ KÝ NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020

1. Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, mức chi trả thù lao cho thành viên HDQT, BKS, Người phụ trách quản trị công ty và Tổ thư ký công ty đã thực hiện năm 2019 như sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao tháng (đồng)	Tổng tiền thù lao năm
<b>I</b>	<b>Hội đồng Quản trị</b>			<b>504.000.000</b>
1	Ông Đỗ Quốc Hội	Chủ tịch HDQT	10.000.000	120.000.000
2	Ông Phạm Quang Tuyến	Thành viên	8.000.000	96.000.000
3	Ông Nguyễn Khang	Thành viên	8.000.000	96.000.000
4	Ông Nguyễn Thành Công	Thành viên	8.000.000	96.000.000
5	Ông Bùi Sơn Hải	Thành viên	8.000.000	96.000.000
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>			<b>168.000.000</b>
1	Ông Nguyễn Chí Thức	Trưởng BKS	Trả lương chuyên trách	
2	Ông Nguyễn Văn Thọ	Kiểm soát viên	7.000.000	84.000.000
3	Ông Vi Hoàng Sơn	Kiểm soát viên	7.000.000	84.000.000
<b>III</b>	<b>Thư ký Công ty, Người phụ trách Quản trị Công ty</b>			<b>144.000.000</b>
1	Ông Nguyễn Quốc An	Người phụ trách Quản trị Công ty; Tổ trưởng Tổ thư ký	7.000.000	84.000.000
2	Bà Nguyễn Thị Thúy Hà	Thành viên	5.000.000	60.000.000
	<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>816.000.000</b>

2. Kế hoạch mức thù lao thành viên HDQT, BKS Công ty năm 2020 như sau:

Stt	Chức danh	Mức thù lao (đồng/ tháng)
1	Chủ tịch HDQT	6.000.000
2	Thành viên HDQT	5.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	Trả lương chuyên trách
4	Kiểm soát viên	4.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty thông qua.  
Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- TV HDQT, BKS, BTGD.
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Đỗ Quốc Hội**



Số: /TTr-HĐQT-SPLT

Phủ Thọ, ngày 25 tháng 05 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

*V/v: Dừng triển khai và thực hiện quyết toán dự án Đầu tư xây dựng  
dây chuyền sản xuất Axit sunfuric 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao;
- Căn cứ quy chế Quản lý hoạt động Đầu tư Xây dựng Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao;
- Căn cứ công văn số: 1041/HCVN-ĐT XD ngày 11/7/2019 của TĐHCVN chấp thuận về việc dừng thực hiện Dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axit Sunfuric công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện”;
- Căn cứ “Báo cáo quá trình thực hiện Dự án Axit H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện”.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2020 xem xét quyết định dừng Dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axit Sunfuric công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện” cụ thể như sau:

1. Năm 2009, Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đã thực hiện: Lập, thẩm tra, thẩm định, thẩm và trình phê duyệt Dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axit Sunfuric công suất 400.000T/N kết hợp phát điện và xưởng sản xuất Sun phốt Amôn 100.000 T/N” để trình xin ý kiến ĐHCĐ. Ngày 17/6/2010, Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty thông qua: “Thông qua kế hoạch tổng thể mặt bằng và xây dựng kế hoạch phát triển dài hạn giai đoạn 2010-2015, có tính đến năm 2020 của Công ty và các dự án đầu tư xây dựng. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các nội dung của dự án trong kế hoạch tổng thể đã được thông qua theo đúng quy định của pháp luật”. Cụ thể triển khai thực hiện:

- + Dự án Axit Sunfurich 400.000 tấn/năm
- + Dự án nhà máy điện 12MW
- + Dự án sản xuất SA 100.000 tấn/năm

2. Ngày 20/12/2010, HĐQT Công ty ban hành Quyết định số 624/QĐ-SPLT phê duyệt Dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axit Sunfurich công suất 400.000 tấn/năm kết hợp phát điện 12MW và xưởng sản xuất Sunphốt Amôn 100.000 tấn/năm”. Mục tiêu Dự án: Thay thế 03 dây chuyền sản xuất Axit hiện tại, tái cơ cấu tổ chức sản xuất; Tự cung cấp SA 100.000 T/N làm nguyên liệu để sản xuất NPK; Đổi mới dây chuyền sản xuất nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển, xử lý tốt các vấn đề về môi trường; Từng bước quy hoạch tổng mặt bằng Công ty cho hợp lý hơn; Tận dụng năng lượng để phát điện nhằm chủ động cung cấp điện năng

cho sản xuất; Giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

3. Công ty đã thực hiện các nội dung công việc:

- Thực hiện lựa chọn nhà thầu EPC theo kế hoạch đấu thầu Dự án đã được phê duyệt (QĐ số 83/QĐ-SPLT ngày 15/02/2011) nhưng không lựa chọn được nhà thầu nào.

- Căn cứ tình hình thị trường và nhu cầu sử dụng nội bộ, Công ty đã cho rà soát lại nội dung Dự án, và kết luận cần giảm công suất từ 400.000 tấn/năm Axít Sunfurich xuống còn 300.000 tấn/năm Axít Sunfurich và không sản xuất Sunphát Amôn. Ngày 30/11/2015 HĐQT Công ty đã phê duyệt Dự án điều chỉnh: “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axít Sunfurich công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện” (Quyết định số 688/QĐ-SPLT).

- Trong bối cảnh tình hình thực tế phân bón và axít có nhiều biến động, trên cơ sở, xem xét, đánh giá lại hiện trạng của các dây chuyền Axít hiện tại và rà soát lại hiệu quả của Dự án điều chỉnh, Công ty đã giãn thời điểm hoàn thành, bàn giao Dự án vào Quý IV năm 2020 sẽ đưa vào hoạt động.

- Trong quá trình vận hành các dây chuyền sản xuất Axít hiện có, Công ty đã được cải tạo, đầu tư mới công nghệ, tinh giản bộ máy quản lý và đội ngũ công nhân tại các dây chuyền Axít hiệu quả nhất, đảm bảo yêu cầu môi trường, đáp ứng năng lực cung cấp Axít cho sản xuất và thương mại của Công ty. Đánh giá lại sự cần thiết và tính khả thi trong việc thực hiện Dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axít Sunfuric công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện” nhận thấy rằng việc đầu tư dự án Axít mới không tạo ra sản phẩm mới chỉ thay thế 03 dây chuyền Axít cũ là không khả thi và chưa cần thiết, gia tăng rủi ro bất lợi cho sự cạnh tranh của Công ty trên thị trường phân bón, hiệu quả thấp so với việc tiếp tục duy trì đầu tư, sản xuất như hiện nay. Vì vậy, HĐQT Công ty đề xuất kiến nghị cho dừng triển khai Dự án và quyết toán chi phí của Dự án.

4. Để đảm bảo đúng quy định về hoạt động Đầu tư xây dựng, HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định:

- Dừng triển khai thực hiện Dự án “Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất Axít Sunfuric 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện”.

- Ủy quyền và giao HĐQT Công ty xem xét và ký ban hành quyết định dừng triển khai Dự án và chỉ đạo các phòng/ ban/ đơn vị có liên quan thực hiện toàn bộ các thủ tục có liên quan để dừng triển khai thực hiện Dự án “Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất Axít Sunfuric 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện” theo đúng quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

- Giao HĐQT Công ty chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc/BQL dự án làm việc với các nhà thầu thực hiện dự án, đồng thời tiến hành các thủ tục để lựa chọn và thuê các đơn vị tư vấn, kiểm toán và các bên thứ 3 có liên quan để thực hiện đánh giá, quyết toán về dự án theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS, BTGD.
- BQL Dự án;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Đỗ Quốc Hội**

**BÁO CÁO QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN AXIT  
H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> 300.000 TẤN/NĂM KẾT HỢP PHÁT ĐIỆN**  
( Kèm theo Tờ trình số: /TTr-HĐQT-SPLT ngày 08/4/2020)

Dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axít Sunfuric công suất 300.000 T/N kết hợp phát điện” là dự án điều chỉnh của dự án: “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axít Sunfurich công suất 400.000 T/N kết hợp phát điện và xưởng sản xuất Sun phát Amôn 100.000 T/N” đã được Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao tổ chức, triển khai thực hiện việc chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư một số nội dung công việc theo nghị quyết, quyết định của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, HĐQT Công ty và các quy định hiện hành.

**I. Quá trình triển khai thực hiện dự án, chia làm 03 giai đoạn với các nội dung cụ thể sau:**

**1. Giai đoạn 1 (Từ 30/6/2009 đến 10/01/2013): Lập, phê duyệt, triển khai thực hiện dự án Axit 400.000T/N kết hợp phát điện và xưởng sản xuất Sunphat Amôn 100.000T/N**

Căn cứ Nghị quyết số 604/NQ-HCVN ngày 30/6/2009 của HĐQT Tổng Công ty HCVN (nay là Tập đoàn HCVN), Công ty đã tổ chức lập dự án đầu tư xây dựng công trình “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axít Sunfurich công suất 400.000T/N kết hợp phát điện 12MW và xưởng sản xuất Sun phát Amôn 100.000 T/N”, thẩm tra, thẩm định và trình phê duyệt dự án. Ngày 17/6/2010, Đại hội đồng cổ đông bất thường đã ra Nghị quyết: Thông qua kế hoạch tổng thể mặt bằng và xây dựng kế hoạch phát triển dài hạn giai đoạn 2010-2015, có tính đến năm 2020 của Công ty và các dự án đầu tư xây dựng.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các dự án trong kế hoạch tổng thể đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông họp ngày 17/6/2010 theo đúng quy định của pháp luật. Trong đó có:

- + Dự án Axít Sunfurich 400.000 tấn/năm.
- + Dự án nhà máy điện 12MW.
- + Dự án sản xuất SA 100.000 tấn/năm.

HĐQT Công ty ngày 20/12/2010 phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình (Quyết định số 624/QĐ-SPLT); Ngày 15/02/2011 quyết định phê duyệt nội dung kế hoạch đấu thầu dự án (QĐ số 83/QĐ-SPLT). Công ty đã lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, ngày 09/5/2012 BTNMT phê duyệt báo cáo ĐTM (QĐ 670/QĐ- BTNMT); Thành lập Ban quản lý dự án (QĐ số 86/QĐ-SPLT) để quản lý và tổ chức thực hiện các nội dung công việc của dự án.

**1.1. Nội dung chính về dự án:**

+ Mục tiêu của dự án: Thay thế 03 dây chuyền sản xuất Axit hiện tại, tái cơ cấu tổ chức sản xuất; Tự cung cấp SA 100.000T/N làm nguyên liệu để sản xuất NPK; Đổi mới dây chuyền sản xuất nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển, xử lý tốt các vấn đề về môi trường; Từng bước quy hoạch tổng mặt bằng Công ty cho hợp lý hơn; Tận dụng năng lượng để phát điện nhằm chủ động cung cấp điện năng cho sản xuất; Giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

+ Tổng mức đầu tư dự án: **1.498,669** tỷ đồng;

+ Thời gian thực hiện: Khánh thành đưa vào hoạt động Quý I/2014.

+ Công nghệ, xuất sứ: Với mong muốn có công nghệ, thiết bị tiên tiến, môi trường trong sạch nên dự án chỉ định sử dụng công nghệ sản xuất Axit Sunfurich theo công nghệ của Mosanto (Mỹ). Sản xuất Sunphát Amon theo công nghệ của GEA Messo (Đức). Thiết bị xuất sứ

G7. Các chỉ số phát thải đáp ứng tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành, riêng đối với khí thải SO<sub>2</sub> ≤ 200mg/NM<sup>3</sup>.

1.2. Các nội dung công việc của dự án đã thực hiện ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư và sau khi kế hoạch đấu thầu được phê duyệt:

1.2.1. Gói thầu tư vấn lập dự án đầu tư:

+ Đơn vị thực hiện: Công ty CP thiết kế CN Hóa chất (CECO).

+ Hợp đồng số: 130/HĐTV-XDCB ngày 21/12/2009; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá trị hợp đồng: 3.323.339.000 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 3.142.593.678 đồng.

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý HĐ ngày 29/12/2010).

1.2.2. Gói thầu tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu số 3 (PMC) và số 8 (EPC).

+ Đơn vị thực hiện: Công ty CP EHOME

+ Hợp đồng số 75/HĐTV- BQLDA, ngày 15/06/2011; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá trị hợp đồng: 1.294.087.972 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 1.294.087.972 đồng.

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 11/11/2013).

1.2.3. Gói thầu tư vấn lập báo cáo đánh giá ĐTM:

+ Đơn vị thực hiện: Công ty TNHH MTV Viện máy và Dụng cụ công nghiệp

+ Hợp đồng số: 115/HĐTV- XDCB ngày 01/11/2010; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá trị hợp đồng: 954.734.000 đồng

+ Giá trị thanh toán: 954.734.000 đồng

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 24/12/2013).

1.2.4. Gói thầu tư vấn nước ngoài quản lý dự án (PMC):

+ Đơn vị thực hiện: Liên danh APAVE-SOFRECO

+ Hợp đồng số: 162/2011/BQLDA-PMC ngày 20/12/2011; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá trị hợp đồng: 47.900.000.000 đồng

+ Giá trị tạm ứng: 11.975.000.000 đồng

+ Giá trị thanh toán kỳ I: 2.375.000.000 đồng (Đã hoàn tạm ứng)

+ Chưa thanh lý hợp đồng.

1.2.5. Hợp đồng thẩm tra dự án đầu tư

+ Đơn vị thực hiện: Công ty Cổ phần EHOME

+ Hợp đồng số: 108/HĐTV-XDCB ngày 19/10/2010; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá trị Hợp đồng: 345.027.100 đồng

+ Giá trị thanh toán: 345.027.100 đồng

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý HĐ ngày 27/12/2010)

1.2.6. Hợp đồng thẩm định HSMST gói thầu số 8(EPC)

+ Đơn vị thực hiện: Nhà thầu CFTD Sáng tạo

+ Hợp đồng số: 108/2011/HĐ-SPLT- CFTD ngày 14/9/2011; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá trị Hợp đồng: 16.990.000 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 16.990.000 đồng.

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 19/10/2011).

1.2.7. Hợp đồng thẩm định HSMT gói thầu số 3(PMC)

+ Đơn vị thực hiện: Nhà thầu CFTD Sáng tạo

+ Hợp đồng số: 99/2011/HĐ-SPLT- CFTD ngày 30/8/2011; Hình thức hợp đồng: Trọn gói; Giá trị Hợp đồng: 42.471.000 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 42.471.000 đồng.

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 22/9/2011).

- 1.2.8. Hợp đồng lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu số 7 (Bảo hiểm công trình)  
 + Đơn vị thực hiện: Công ty Cổ phần EHOME  
 + Hợp đồng số: 125/HĐTV-BQLDA ngày 31/10/2011; Hình thức hợp đồng: Trọn gói;  
 Giá trị hợp đồng: 57.649.000 đồng.  
 + Giá trị thanh toán: 57.648.758 đồng.  
 + Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 15/02/2012).
- 1.2.9. Hợp đồng thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói số 3 (PMC), số 7  
 + Đơn vị thực hiện: Nhà thầu CFTD Sáng tạo  
 + Hợp đồng số: 147/2011/HĐ- SPLT- CFTD ngày 08/12/2011; Hình thức hợp đồng:  
 Trọn gói; Giá trị hợp đồng: 5.921.000 đồng.  
 + Giá trị thanh toán: 5.921.000 đồng.  
 + Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý hợp đồng ngày 17/02/2012).
- 1.2.10. Gói thầu Đo đạc địa hình và khoan khảo sát địa chất  
 + Đơn vị thực hiện: TT Nghiên cứu Địa kỹ thuật – Trường ĐH Mỏ địa chất  
 + Hợp đồng số: 140/SPLT- BQLDA ngày 14/09/2012; Hình thức hợp đồng: Trọn gói;  
 Giá trị hợp đồng: 745.619.259 đồng.  
 + Giá trị thanh toán: 745.619.259 đồng.  
 + Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý HĐ ngày 24/12/2012).
- 1.2.11. Gói bảo hiểm công trình  
 + Đơn vị thực hiện: Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh  
 + Hợp đồng số: 42/SPLT- BQLDA ngày 09/02/2012; Hình thức hợp đồng: Theo tỷ lệ %;  
 Giá trị hợp đồng: 3.391.478.090 đồng.  
 + Giá trị thanh toán: 0 đồng (Chưa thực hiện nội dung công việc hợp đồng).
- 1.2.12. Gói thầu lập kế hoạch phòng ngừa ứng phó với sự cố Hóa chất  
 + Đơn vị thực hiện: TT dữ liệu và HTUPSCHC Cục Hóa chất- Bộ Công thương.  
 + Hợp đồng số: 109/SPLT- BQLDA ngày 09/07/2012; Hình thức hợp đồng: Trọn gói;  
 Giá trị hợp đồng: 291.291.000 đồng  
 + Giá trị thanh toán: 0 đồng (Chưa thực hiện nội dung công việc hợp đồng).
- 1.2.13. Gói thầu số 8 (EPC): “Thiết kế - Cung ứng vật tư, thiết bị- Xây dựng”  
 + Thời gian thực hiện lựa chọn nhà thầu: Quý III/2011; Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 tháng.

Đây là gói thầu chính của dự án có giá trị 1.054,868 tỷ đồng với hình thức đấu thầu rộng rãi quốc tế có sơ tuyển. Công ty tổ chức sơ tuyển nhà thầu từ năm 2011, tuy nhiên do một số nguyên nhân khách quan và chủ quan nên tiến độ thực hiện dự án chậm so với kế hoạch đề ra, cụ thể:

+ Công ty phải rà soát, tính toán lại các phương án phân chia gói thầu (EPC) mà nhà thầu trong nước có thể đảm nhận được theo tinh thần Chỉ thị số 734/CT-TTg ngày 17/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Công tác sơ tuyển nhà thầu phải thực hiện 2 lần: Lần thứ nhất (Từ 15/6/2011 đến 26/4/2012) lựa chọn được 02 Nhà thầu, tuy nhiên sau đó một nhà thầu xin rút hồ sơ không tham gia. Công ty buộc phải hiệu chỉnh hồ sơ mời sơ tuyển theo hướng mở rộng công nghệ Monsanto (Mỹ) hoặc tương đương và tổ chức sơ tuyển bổ sung (Từ 12/6/2012 đến 20/8/2012) lựa chọn được thêm 02 Nhà thầu trong đó có thêm công nghệ sản xuất Axit Sunphuric của Outotec (Đức).

Trong quá trình thực hiện đấu thầu EPC (Từ 5/9/2012 đến 01/2013), có một nhà thầu xin rút hồ sơ do xin thay đổi tư cách thành viên tham gia dự thầu từ “nhà thầu liên danh” sang thành “nhà thầu phụ đặc biệt” nhưng không được HĐQT Công ty chấp thuận; Hai nhà thầu còn lại đều vi phạm các điều kiện tiên quyết, là đề xuất kỹ thuật không phù hợp HSMT (chỉ số phát thải,

xuất xứ thiết bị...) và năng lực tài chính của nhà thầu không đảm bảo, giá chào thầu vượt giá gói thầu.

Kết quả: Không lựa chọn được nhà thầu nào trúng thầu.

**2. Giai đoạn 2 (Từ tháng 10/01/2013 đến 18/01/2017): Hiệu chỉnh dự án, phê duyệt dự án điều chỉnh 300.000T/N kết hợp phát điện. Các gói thầu đã thực hiện:**

Qua quá trình sơ tuyển và đấu thầu, Công ty đã đánh giá nguyên nhân dẫn đến không lựa chọn được nhà thầu trúng thầu gói thầu EPC (Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự án gửi HĐQT Công ty ngày 10/01/2013) cụ thể như sau:

- + HSDT của cả 2 nhà thầu vi phạm các điều kiện tiên quyết (theo quy định của HSMT)
- + Các đề xuất kỹ thuật không phù hợp HSMT (về chỉ số phát thải, về xuất sứ thiết bị...)
- + Năng lực tài chính của nhà thầu không đảm bảo
- + Giá chào thầu vượt giá gói thầu
- + Hình thức thực hiện không theo yêu cầu của HSMT.

Và đề xuất 02 phương án tiếp theo cho dự án:

- Phương án 1: Giữ nguyên quy mô, hiệu chỉnh lại chỉ số phát thải, xuất sứ thiết bị và giá gói thầu EPC, tính toán lại hiệu quả của dự án;

- Phương án 2: Điều chỉnh quy mô dự án, hiệu chỉnh lại chỉ số phát thải, xuất sứ thiết bị và giá gói thầu EPC, tính toán lại hiệu quả của dự án.

Sau khi đấu thầu Quốc tế gói thầu EPC không lựa chọn được nhà thầu. Ngày 11/01/2013 HĐQT Công ty Nghị quyết “Yêu cầu Tư vấn hiệu chỉnh một số nội dung của dự án, tính toán lại hiệu quả kinh tế, quy mô dự án, tiến độ thực hiện theo 2 phương án BQL dự án đề xuất. Sau khi có số liệu chi tiết báo cáo HĐQT xem xét lựa chọn phê duyệt phương án chính thức”.

Tiếp theo ngày 14/01/2013 Công ty đã “Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự án” với Tập đoàn Hóa chất Việt Nam và đề xuất 02 phương án tiếp theo cho dự án (như phương án đề xuất với HĐQT Công ty).

Cùng trong thời gian này, giá SA trên thị trường giảm mạnh việc sản xuất SA sẽ ảnh hưởng xấu đến hiệu quả dự án, Công ty đã báo cáo HĐQT Tập đoàn Hóa chất Việt Nam xin điều chỉnh dự án, không sản xuất SA và giảm công suất nhà máy Axít Sunfuric từ 400.000T/N xuống 300.000T/N.

Ngày 21/03/2013, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam đã tổ chức hội nghị gồm các thành phần: Lãnh đạo Tập đoàn và các Ban ngành chuyên môn, Người đại diện phân vốn Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao. Tại hội nghị này, Người đại diện phân vốn báo cáo Tập đoàn về tình hình triển khai thực hiện dự án và đề xuất các phương án sau:

Phương án 1: Giữ nguyên quy mô sản xuất Axít Sunfuric với công suất 400.000T/N kết hợp phát điện 12MW, sản xuất Sunphat Amôn 100.000T/N.

Phương án 2: Đầu tư dây chuyền sản xuất sản xuất Axít Sunfuric với công suất 300.000T/N kết hợp phát điện, không sản xuất Sunphat Amôn (SA).

Hội nghị đã thảo luận và đi đến thống nhất một số nội dung sau:

- Cần thiết phải tiếp tục triển khai dự án;

- Về quy mô, cơ cấu sản phẩm: Đánh giá lại sản phẩm SA một cách khách quan trong thời gian dài hạn. Sản xuất SA trên thế giới chỉ là sản phẩm phụ được tận thu từ việc xử lý môi trường, nếu không hiệu quả không sản xuất. Việc không sản xuất SA sẽ giảm quy mô nhà máy Axít;

- Về công nghệ: Công nghệ sản xuất Axít sunfuric hiện nay là phổ biến trên thế giới, không mặc định một công nghệ cụ thể nào (Chỉ sử dụng công nghệ Monsanto để tính toán dự án). Khi đấu thầu cần ghi công nghệ “Tiếp xúc kép- Hấp thụ 2 lần”;

- Về tiêu chuẩn khí thải: Theo tiêu chuẩn Việt Nam;

- Về xuất sứ thiết bị: Nên tham khảo nhà máy DAP1 tại Hải Phòng và DAP2 tại Lào Cai. Các thiết bị bản quyền và một số thiết bị đặc biệt quan trọng có xuất sứ tại G7 hoặc Châu Âu, còn thiết bị thông thường khác chia ra: Thiết bị sản xuất trong nước. Thiết bị có tiêu chuẩn cao được mua tại các nước tiên tiến, tuy nhiên dây chuyền vẫn đạt tiên tiến và hiện đại;

- Về công tác đấu thầu: Nên đấu thầu Quốc tế rộng rãi, càng nhiều nhà thầu tham gia càng tốt;

- Mặt khác với 03 dây chuyền Axit hiện tại cần có phương án đầu tư cải tạo, duy tu, bảo dưỡng, nhằm bảo đảm sản xuất ổn định, hiệu quả, đáp ứng các tiêu chuẩn về môi trường cho đến khi dự án mới đi vào hoạt động.

Ngày 24/5/2013, Hội đồng thành viên Tập đoàn Hóa chất Việt Nam có Công văn số 669/HCVN-HĐTV, chấp thuận cho điều chỉnh dự án, giảm công suất dây chuyền Axit từ 400.000 tấn/năm xuống 300.000 tấn/năm, kết hợp phát điện và không sản xuất Sunphát Amôn.

Công ty đã tiến hành chỉ định nhà thầu CECO thực hiện điều chỉnh dự án; Liên danh APAVE-SOFRECO thực hiện thẩm tra tính hiệu quả và tính khả thi của dự án; Công ty CP EHOME thực hiện lập HSMT và đánh giá HSDT.

Trong thời điểm này, tình hình kinh tế thế giới và trong nước có nhiều biến động, giá các loại nguyên liệu, phân bón, lãi suất và tỷ giá... biến động phức tạp. Công ty đã nhiều lần yêu cầu nhà thầu CECO tính toán lại cơ cấu vốn cho Dự án theo các phương án: Vốn tự có/vốn vay thương mại là 30/70, lãi suất 12%/năm; Phương án 0/100, lãi suất 12%; Phương án 15/85, lãi suất 12%; Phương án 15/85, lãi suất 9%; Phương án 30/70, lãi suất 9,5% nhằm tìm cách thức hiệu quả nhất cho Dự án. Bên cạnh đó Công ty cũng tìm mọi biện pháp cải tạo 03 dây chuyền Axit hiện có: Lập phương án tính toán bổ sung, kết hợp thay đổi lượng, chủng loại xúc tác mới có hoạt tính cao hơn; Cải tạo, thay thế một số thiết bị liên quan, để nâng cao hiệu suất chuyển hóa khí SO<sub>2</sub> trong các máy tiếp xúc để đạt mức khí thải cho phù hợp với quy chuẩn VN (QCVN 19: 2009/ BTNMT) nhằm khắc phục vấn đề khí thải của các dây chuyền Axit trong những năm qua; Một mặt khác BQLDA cho khảo sát, đánh giá lại hiện trạng nhà xưởng, thiết bị của các dây chuyền sản xuất, để có phương án sửa chữa, duy tu bảo dưỡng duy trì tuổi thọ cho các dây chuyền đến hết năm 2018 (Thời điểm dự kiến hoàn thành dự án).

Cũng trong thời gian này luật thuế giá trị gia tăng số 71/2014/QH13 có hiệu lực từ ngày 01/01/2015 qui định: “Phân bón là mặt hàng không chịu thuế”, theo đó Dự án không được hoàn thuế giá trị gia tăng đối với những nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị đầu vào do đó Công ty phải tính toán lại hiệu quả của Dự án, báo cáo HĐTV Tập đoàn Hóa chất Việt Nam.

Ngày 17/11/2015, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam cho phép triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất axit sunfuric công suất 300.000 T/N kết hợp phát điện của Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (Văn bản số 1526/HCVN-HĐTV).

Ngày 30/11/2015, HĐQT Công ty phê duyệt dự án điều chỉnh: “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Axit Sunfuric công suất 300.000 T/N kết hợp phát điện” (Quyết định số 688/QĐ-SPLT) và chỉ định đơn vị tư vấn lập dự án điều chỉnh là Công ty cổ phần Thiết kế Công nghiệp Hóa chất-CECO, với mục tiêu đầu tư:

- Thay thế 03 dây chuyền sản xuất Axit hiện tại, tái cơ cấu tổ chức sản xuất, từng bước quy hoạch tổng Công ty cho hợp lý hơn.

- Đáp ứng yêu cầu bắt buộc về môi trường, tận dụng năng lượng vào mục đích phát điện, nhằm chủ động cung cấp điện năng cho sản xuất.

- Đảm bảo chủ động cung cấp nguyên liệu sản xuất phân bón.

- Đổi mới dây chuyền sản xuất nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh, phát triển, nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

\* Một số những nội dung chính của dự án như sau:

- Tổng mức đầu tư (30% vốn tự có, 70% vốn vay TM): 1.417,038 tỷ đồng

- Giá gói thầu EPC (chưa bao gồm dự phòng): 1.026,575 tỷ đồng
- Giá trị hiện tại thực NPV tại suất chiết khấu = 9,5%: 245.091 tỷ đồng
- Tỷ suất thu hồi vốn nội bộ - IRR: 12,03%

\* Thời gian thực hiện dự án:

- Chuẩn bị đầu tư: Đến Quý IV năm 2015.
- Thực hiện đầu tư: Quý IV năm 2015 đến Quý III năm 2018.
- Kết thúc đầu tư: Quý IV năm 2018.

Ngày 02/02/2016, HĐQT Công ty đã phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án điều chỉnh (Quyết định số 99/QĐ-SPLT). Gồm: Các nội dung công việc, gói thầu đã thực hiện. Các nội dung công việc, gói thầu bổ xung điều chỉnh theo dự án điều chỉnh.

2.1. Các gói thầu đã được triển khai:

2.1.1. Gói thầu tư vấn nước ngoài Quản lý dự án PMC:

Tiếp tục thực hiện Hợp đồng số: 162/2011/BQLDA-PMC ngày 20/12/2011 đã ký.

2.1.2. Gói thầu hiệu chỉnh dự án xây dựng nhà máy sản xuất Axít Sunfurich công suất 400.000T/N kết hợp phát điện và xưởng sản xuất Sun phát Amôn 100.000 T/N”.

+ Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu.

+ Đơn vị thực hiện: Cty CP thiết kế CN Hóa chất (CECO).

+ Hợp đồng số: 13.04/HĐKT-KHKD ngày 29/01/2013; Hình thức hợp đồng: Trọn gói;

Giá trị hợp đồng: 309.624.848 đồng

+ Giá trị thanh toán: 309.624.848 đồng.

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý HĐ ngày 30/06/2014).

2.1.3. Gói thầu lập dự án đầu tư điều chỉnh Axit 300.000T/N kết hợp phát điện.

+ Đơn vị thực hiện: Cty CP thiết kế CN Hóa chất(CECO).

+ Hợp đồng số: 159/2013/SPLT- CECO ngày 22/08/2013; Hình thức hợp đồng: Tỷ lệ %;

Giá trị hợp đồng: 2.471.000.000 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 2.443.612.007 đồng.

+ Hai bên đã thanh lý hợp đồng (Biên bản thanh lý HĐ ngày 17/12/2015).

2.1.4. Gói thầu lập HSMT và đánh giá HSĐT gói thầu EPC dự án điều chỉnh.

+ Đơn vị thực hiện: Công ty CP EHOME.

+ Hợp đồng số: 213/2013/SPLT-BQLDA ngày 30/10/2013; Hình thức hợp đồng: Tỷ lệ %;

Giá trị hợp đồng: 489.232.329 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 0 đồng (Chưa nghiệm thu khối lượng, sản phẩm nội dung công việc của hợp đồng).

2.1.5. Thẩm tra tính hiệu quả của dự án đầu tư điều chỉnh.

+ Đơn vị thực hiện: Liên danh APAVE-SOFRECO.

+ Hợp đồng số: Phụ lục HĐ: 162/2011 ngày 20/12/2011; Hình thức hợp đồng: Tỷ lệ %;

Giá trị hợp đồng: 347.707.000 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 0 đồng (Chưa nghiệm thu khối lượng, sản phẩm nội dung công việc của hợp đồng).

2.1.6. Gói thầu lập báo cáo đánh giá ĐTM dự án điều chỉnh.

+ Đơn vị thực hiện: Công ty CP thiết kế CN Hóa chất (CECO).

+ Hợp đồng số: 03/2016/SPLT-CECO ngày 18/02/2016; Hình thức hợp đồng: Chỉ định thầu; Giá trị hợp đồng: 489.500.000 đồng.

+ Giá trị thanh toán: 489.500.000 đồng.

Trong thời gian thực hiện một số nội dung công việc theo quyết định phê duyệt dự án điều chỉnh. Để đa dạng hóa các dòng thiết bị, mở rộng phạm vi cung cấp, mà vẫn đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ, chất lượng thiết bị nhằm tăng thành công trong việc lựa chọn nhà thầu EPC. Ngày 04/03/2016 Người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại Công ty đã có tờ trình



gửi Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, xin được hiệu chỉnh phần thiết bị thuộc dự án; Ngày 31/03/2016 HĐTV Tập đoàn Hóa chất Việt Nam có văn bản chấp thuận chủ trương hiệu chỉnh phần thiết bị của dự án (Văn bản số 414/HCVN-HĐTV); Ngày 31/3/2016 HĐQT Công ty đã phê duyệt điều chỉnh nhóm thiết bị dự án (QĐ số 188/QĐ-SPLT); Theo đó:

“Nhóm N1, bao gồm: Các thiết bị bản quyền: (Do nhà bản quyền công nghệ cung cấp hoặc chỉ định nhà cung cấp): Bộ vòi phun của lò đốt lưu huỳnh; xúc tác; các bộ phân phối axit, thiết bị tách tia bắn, khử mùi của các tháp sấy, tháp hấp thụ trung gian, tháp hấp thụ cuối; hệ thống thiết bị làm lạnh axit (bao gồm thiết bị làm lạnh Axit sấy và Axit hấp thụ trung gian, axit hấp thụ cuối, axit sản phẩm). Danh mục thiết bị bản quyền trên là theo công nghệ của Monsanto, nếu sử dụng công nghệ của nhà bản quyền khác sẽ theo danh mục thiết bị bản quyền của nhà bản quyền đó. Nhóm thiết bị này phải đạt tiêu chuẩn của hãng sản xuất và tiêu chuẩn quốc gia của nước chế tạo thiết bị, đáp ứng yêu cầu của nhà cung cấp công nghệ.

Nhóm N2, bao gồm: Quạt thổi khí chính (truyền động bằng động cơ điện), hệ thống DCS, hệ thống các bơm axit tuần hoàn, turbin, máy phát, bơm cấp nổi hơi, các bơm lưu huỳnh, các bơm nước nhiễm axit và bơm axit thải. Các thiết bị thuộc nhóm N1 kể trên nhưng không còn là thiết bị bản quyền khi sử dụng công nghệ của nhà bản quyền không phải Monsanto. Nhóm này yêu cầu hãng sản xuất thuộc các nước G7; xuất xứ G7 hoặc nước khác nhưng phải đạt tiêu chuẩn của hãng sản xuất.

Nhóm N3, bao gồm: Các thiết bị không thuộc nhóm N1, N2: các máy khuấy lưu huỳnh; các thùng chứa lưu huỳnh; thiết bị lọc lưu huỳnh (kiểu áp lực qua các tấm lọc); hệ thống các băng tải; hệ thống nồi hơi nhiệt thừa; phần thân của các thiết bị: lò đốt lưu huỳnh, tháp tiếp xúc, tháp sấy, tháp hấp thụ trung gian, tháp hấp thụ cuối; hệ thống các thiết bị trao đổi nhiệt; đệm sứ; hệ thống tháp làm nguội nước tuần hoàn (bổ sung). Hệ thống thiết bị quan trắc khí thải liên tục tự động; Hệ thống xử lý khí thải khi khởi động, sự cố... Nhóm thiết bị này có thể được chế tạo tại Việt Nam hoặc nước khác nhưng phải đạt tiêu chuẩn quốc gia của nước chế tạo thiết bị”.

Việc thay đổi nhóm thiết bị, cùng với những biến động về giá thiết bị, tỷ giá ngoại tệ,... của thị trường, đòi hỏi phải xác định lại giá gói thầu EPC cho phù hợp. Ngày 18/7/2016 Công ty đã có công văn yêu cầu nhà thầu lập dự án đầu tư điều chỉnh (CECO) xác định lại giá gói thầu EPC cho phù hợp với những điều chỉnh nhóm thiết bị.

### **3. Giai đoạn 3 (Từ 04/8/2016 đến nay): Giãn tiến độ dự án và quyết định dừng không triển khai thực hiện dự án Axit 300.000T/N kết hợp phát điện.**

Ngày 04/8/2016, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam làm việc tại Công ty và cho ý kiến chỉ đạo: Yêu cầu rà soát lại hiệu quả của dự án điều chỉnh. Xem xét, đánh giá lại hiện trạng của các dây chuyền Axit hiện tại để có cơ sở quyết định thời điểm thực hiện dự án điều chỉnh phù hợp, đạt hiệu quả cao nhất, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty đã tiến hành “Rà soát lại hiệu quả của Dự án điều chỉnh và đánh giá lại hiện trạng của các dây chuyền Axit hiện tại” Báo cáo HĐQT Công ty (Văn bản ngày 28/9/2016). Ngày 01/11/2016, Người đại diện phần vốn nhà nước của Tập đoàn tại Công ty báo cáo TĐHCVN việc “Rà soát hiệu quả của Dự án điều chỉnh và đánh giá lại hiện trạng của các dây chuyền Axit hiện tại” (Văn bản số 529/BC-SPLT) và đề xuất kiến nghị:

- Với mục tiêu của dự án đã được xác định và tái khẳng định qua nhiều lần rà soát, chỉnh sửa cùng các chỉ số kinh tế của dự án vẫn đảm bảo tính hiệu quả, việc đầu tư xây dựng nhà máy mới để thay thế 03 dây chuyền cũ là nhiệm vụ Công ty vẫn phải thực hiện trong tương lai. Tuy nhiên tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty hiện nay cũng giống các Công ty sản xuất kinh doanh phân bón, hóa chất khác trên cả nước đang gặp nhiều khó khăn. Doanh thu và đặc biệt là lợi nhuận của Công ty trong năm nay dự kiến bị sụt giảm đáng kể do rất nhiều nguyên nhân khách quan, chủ quan như: Diện tích đất canh tác ngày càng bị thu hẹp do quá trình đô thị hóa; Diễn biến thời tiết phức tạp ảnh hưởng xấu đến cây trồng, mùa vụ; Tình trạng hàng giả, hàng

nhái ngày càng nhiều, tinh vi và phức tạp; Hội nhập khu vực và thế giới ngày càng được đẩy nhanh tạo điều kiện thuận lợi cho phân bón nhập khẩu; Nhu cầu phân bón trong nước đang ở tình trạng cung vượt cầu; Các cơ chế, chính sách của Nhà nước chưa tạo được điều kiện thuận lợi thực sự cho các doanh nghiệp sản xuất phân bón; Giá dầu giảm khiến sản phẩm phân bón bị kém cạnh tranh.... Những khó khăn này ngày càng có diễn biến phức tạp khó lường và khó có thể được giải quyết trong ngắn hạn;

- Trong thời điểm này, việc đầu tư một dự án không tạo ra sản phẩm mới, chỉ nhằm thay thế cho 3 dây chuyền axít đã cũ tại thời điểm này gây nhiều bất lợi cho sự cạnh tranh của Công ty. Bên cạnh đó, theo đánh giá mới nhất của Công ty thì máy móc, thiết bị của 3 dây chuyền Axít hiện tại vẫn vận hành đảm bảo an toàn, đáp ứng yêu cầu sản xuất của Công ty đến hết năm 2020 mà vẫn đảm bảo an toàn và đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường;

- Người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại Công ty đề nghị được giãn thời điểm hoàn thành, bàn giao đưa dự án vào sản xuất thêm khoảng 02 năm (theo dự kiến trước đây là Quý IV năm 2018 nay đến Quý IV năm 2020 sẽ đưa dự án vào hoạt động).

Ngày 11/01/2017, TĐHCVN có văn bản (số 46/HCVN-HĐTV) chấp thuận giãn tiến độ thực hiện dự án Axit H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> Công suất 300.000T/N của Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao: Kết thúc đầu tư vào Quý IV/2020.

Ngày 18/01/2017, HĐQT ra Nghị quyết số: 82/NQ-SPLT: Đồng ý giãn tiến độ thực hiện dự án đến Quý IV/2020;

- Giao Tổng Giám đốc điều chỉnh công việc và nhân lực Ban quản lý hiện nay, đồng thời thực hiện duy tu bảo dưỡng cần thiết các dây chuyền Axít để đảm bảo sản xuất an toàn, ổn định;

- Trong thời gian giãn tiến độ dự án, tiếp tục nghiên cứu hình thức quy mô đầu tư để có giải pháp đầu tư hiệu quả trong thời gian tới.

Trong thời gian giãn tiến độ dự án, HĐQT Công ty giao cho Ban Tổng Giám đốc, BQLDA tích cực tìm kiếm, nguyên cứu cơ hội, cũng như công nghệ cho việc triển khai dự án, tuy nhiên chưa có phương án nào khả thi. Trước những thách thức bất lợi cho dự án Axít trong những năm qua và hiện nay của Công ty: Doanh thu, lợi nhuận sụt giảm, thị trường diễn biến bất ổn, khó lường; Các dây chuyền Axít chỉ chạy có 65-70% Công suất, cơ hội đầu tư dự án có những khó khăn trong nhiều năm tới. Ngày 21/01/2019 trong văn bản (số 89/SPLT- ĐTXD) báo cáo tập đoàn HCVN, Người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại Công ty tiếp tục kiến nghị tập đoàn Hóa chất Việt Nam lần nữa giãn tiến độ dự án đến năm 2023.

Ngày 05/03/2019, trong Văn bản số 262/HCVN-ĐTXD Tập đoàn Hóa chất Việt Nam có yêu cầu Người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao, phối hợp với HĐQT có báo cáo làm rõ sự cần thiết và tính khả thi trong việc thực hiện Dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất axít Sunfuric công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện” trong tình hình hiện nay và trong thời gian tới, đề xuất phương án xử lý.

Ngày 24/05/2019, Người đại diện phần vốn của Tập đoàn tại Công ty CP Supe phốt phát và hóa chất Lâm Thao đã báo cáo Tập đoàn HCVN về sự cần thiết và tính khả thi của việc thực hiện dự án trong tình hình hiện nay và trong thời gian tới. Theo báo cáo, hiện nay các dây chuyền sản xuất Axít của Công ty đã được cải tạo, đầu tư mới công nghệ, tinh giản bộ máy quản lý và đội ngũ công nhân tại dây chuyền Axít hiệu quả nhất, đảm bảo yêu cầu môi trường, đáp ứng năng lực cung cấp Axít cho sản xuất và thương mại của Công ty; Đầu tư dự án Axít mới không tạo ra sản phẩm mới chỉ thay thế 03 dây chuyền Axít cũ là chưa cần thiết và không khả thi, do hiệu quả thấp so với duy trì đầu tư, sản xuất như hiện nay và gia tăng rủi ro bất lợi cho sự cạnh tranh của Công ty trên thị trường phân bón. Vì vậy, Công ty đề xuất kiến nghị cho dừng và quyết toán chi phí của dự án.

Ngày 11/07/2019, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam có văn bản số 1041/HCVN-ĐT XD có ý kiến chấp thuận với đề nghị của Người đại diện về việc dừng thực hiện dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất axit Sunfuric công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện”.

Ngày 26/9/2019, HĐQT Công ty ban hành Nghị quyết số 24/NQ-SPLT đồng ý với chủ trương dừng triển khai dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất axit Sunfuric công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện”.

## **II. Công tác dừng dự án và quyết toán dự án**

Công ty đã báo cáo HĐQT các nội dung công việc để báo cáo, trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2020, cho phép dừng và quyết toán dự án. Ban QLDA Axit, Phòng XD CB, Tư vấn quản lý dự án (PMC), các Phòng ban có liên quan triển khai rà soát hồ sơ pháp lý, hồ sơ quản lý dự án, xử lý các tồn tại để phục vụ thanh quyết toán các chi phí, các gói thầu theo đúng quy định, sau khi có quyết định chính thức dừng và quyết toán dự án.

Trên đây là Báo cáo toàn bộ quá trình thực hiện dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất axit Sunfuric công suất 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện” trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2020.

### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS, BTGD.
- BQL Dự án;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
**Đỗ Quốc Hội**  
**( Đã ký)**

## **TỜ TRÌNH**

*V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện  
kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2020.*

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Công văn số 1183/UBCK- QLCB ngày 15/3/2016 “V/v một số vấn đề cần lưu ý khi tổ chức ĐHĐCĐ thường niên” của Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty như sau:

### **1. Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập**

- Là Công ty kiểm toán độc lập được UBCK Nhà nước và Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.
- Là Công ty kiểm toán có uy tín, có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng, phạm vi và tiến độ kiểm toán báo cáo tài chính.
- Có chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán.

### **2. Danh sách các công ty kiểm toán độc lập đề xuất lựa chọn**

Ban Kiểm soát đề xuất lựa chọn hai Công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam VAE. Địa chỉ: Tầng 11 Tòa nhà Sông Đà, Số 165, đường Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, T.p Hà Nội; Điện thoại: 024 62 670 491; Được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán năm 2020 cho các tổ chức có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán tại quyết định số 933/QĐ-UBCK ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam Chi nhánh Hà Thành. Địa chỉ: Tầng 12B, Tòa nhà Hancorp Plaza, số 72 Trần Đăng Ninh, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, T.p Hà Nội; Điện thoại: 024 38 373 666; Được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm

toán năm 2020 cho các tổ chức có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán tại quyết định số 1069/QĐ-UBCK ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

### **3. Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông**

- Thông qua tiêu chí và danh sách hai Công ty kiểm toán nêu trên;  
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện lựa chọn 1 trong 2 Công ty kiểm toán trên để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 và báo cáo kết quả trước Đại hội Cổ đông thường niên đúng thời gian quy định.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty chấp thuận và thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty (website);
- TV HĐQT, BKS, ban TGD;
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**  
**Nguyễn Chí Thúc**  
**(Đã ký)**

Số: ..... /TTr-HĐQT-SPLT

Phủ Thọ, ngày 25 tháng 05 năm 2020

**TỜ TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

*V/v: Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật Chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 và Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 hướng dẫn quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ Công văn số 509/HCVN-HĐTV ngày 01/4/2020 của Tập đoàn HCVN về việc điều chỉnh nhiệm kỳ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần có vốn góp của Tập đoàn;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Supe PP và HC Lâm Thao;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Supe PP và HC Lâm Thao,

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 các nội dung sau:

1. Thông qua sửa đổi nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty từ ba (03) năm thành năm (05) năm (trong Khoản 2 Điều 35 Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty và Khoản 1b, 2b Điều 53 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty). Các quy định khác trong Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty vẫn giữ nguyên như hiện nay.

2. Giao cho Chủ tịch HĐQT Công ty ký ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đảm bảo theo đúng các quy định của Pháp luật Nhà nước hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty thông qua.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS, BTGD.
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
Đỗ Quốc Hội  
( Đã ký)**

Số: /TTr-HĐQT-SPLT

Phủ Thọ, ngày 25 tháng 05 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
(V/v: Bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật Chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 và Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn quản trị Công ty;
- Căn cứ văn bản số 705 ngày 11/5/2020 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam về việc cử nhân sự tham gia bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

**Kính thưa quý vị Cổ đông.**

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty đã hết nhiệm kỳ (2015 - 2020). Để đáp ứng yêu cầu về công tác quản trị doanh nghiệp và quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty theo quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 thông qua việc bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2020 - 2025, với nội dung như sau:

1. Về số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025:
  - Số lượng thành viên HĐQT là: 05 người.
  - Số lượng thành viên BKS là: 03 người.
2. Về thời gian của nhiệm kỳ: 05 năm (từ 2020 - 2025);
3. Thông qua Danh sách ứng viên bầu vào HĐQT, BKS:

3.1. Danh sách ứng viên bầu HĐQT:

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Chức vụ, nơi công tác
1	Ông Phạm Quang Tuyền	29/11/1961	Khu 14, Thị trấn Hùng Sơn, Huyện Lâm Thao, T.Phủ Thọ	Kỹ sư Xây dựng	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc CTCP Supe PP và HC Lâm Thao
2	Ông Bùi Sơn Hải	10/12/1973	Số TDP số 12 Nhân Mỹ, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp	Ủy viên BCH Đảng bộ, Phó chủ nhiệm TT Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Tập đoàn; Phó trưởng Ban Kiểm tra- Pháp chế Tập Đoàn HCVN
3	Ông Nguyễn Thành Công	31/08/1962	Khu 05, Thị trấn Hùng Sơn, Huyện Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ	Kỹ sư cơ khí	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc CTCP Supe PP và HC Lâm Thao

4	Ông Phạm Thanh Tùng	31/08/1973	Nhà 1 Lô C, Khu Hóa chất, Phố Nghĩa Đô (Ngõ 100 cũ) Hoàng Quốc Việt, TP Hà Nội,	Kỹ sư Kinh tế Hóa chất, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	Ủy viên BCH Đảng bộ Tập đoàn; Bí thư Chi bộ Ban Kế hoạch - Kinh doanh; Trưởng Ban Kế hoạch Kinh doanh Tập đoàn HCVN
5	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	22/11/1983	Tổ 4, Yên Tân, Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội	Cử nhân kinh tế	Phó trưởng phòng Quản lý Tài chính Dự án Ban Tài chính - Kế toán Tập đoàn HCVN

### 3.2. Danh sách ứng viên bầu BKS:

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Địa chỉ	Trình độ chuyên môn	Chức vụ, nơi công tác
1	Ông Nguyễn Chí Thức	13/12/1961	Phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ	Cử nhân Kinh tế	Trưởng Ban Kiểm soát CTCP Supe PP và HC Lâm Thao
2	Ông Nguyễn Văn Thọ	26/04/1964	Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	Kỹ sư Cơ khí, Kỹ sư hóa vô cơ	Trưởng phòng Tổ chức- Lao động CTCP Supe PP và HC Lâm Thao
3	Ông Vi Hoàng Sơn	16/04/1988	Phòng 742, Chung cư VP5 bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội	Cử nhân Kinh tế chuyên ngành kế toán	Chuyên viên Ban Tài chính - Kế toán Tập đoàn Hóa chất Việt Nam

Thông tin các ứng viên bầu cử vào HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 được công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Quy chế bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025 đã được Công ty đăng công bố thông tin, gửi tới các cổ đông công ty theo quy định.

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng.

**Nơi nhân:**

- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS, BTGD.
- Lưu VT, TCLĐ, TTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
*(Đã ký)*  
**Đỗ Quốc Hội**



Số: ...../TB-HĐQT

PhủThọ, ngày 25 tháng 5 năm 2020

## **THÔNG BÁO**

### **ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT), BAN KIỂM SOÁT (BKS) NHIỆM KỲ 2020-2025 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao ( Công ty) trân trọng thông báo đến Quý Cổ đông về việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, nội dung cụ thể như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 05 thành viên.
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 thành viên.
- Thời gian và địa điểm thực hiện bầu cử: Thực hiện bầu cử HĐQT, BKS tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- Tài liệu hướng dẫn việc đề cử, ứng cử ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị Công ty thông báo và đăng tải trên Website Công ty (<https://supelamthao.vn/>). Quý cổ đông xin vui lòng xem kỹ Hướng dẫn đề cử, ứng cử này để thực hiện quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ 2020-2025 phù hợp và đúng theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Dự thảo Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: Được Hội đồng quản trị Công ty công bố, đăng tải trên Website của Công ty và sẽ được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 trước khi tiến hành bỏ phiếu bầu.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông công ty (đăng website);
- TV HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
(Đã ký)  
Đỗ Quốc Hội**

Số: /2020/NQ-ĐHCĐ-SPLT

Phủ Thọ, ngày 09 tháng 06 năm 2020

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN SUPE PHỐT PHÁT VÀ HOÁ CHẤT LÂM THAO**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua báo cáo tổng kết công tác hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 (nội dung cụ thể tại Báo cáo kèm theo).

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2019 và định hướng hoạt động của HĐQT năm 2020 (nội dung cụ thể tại Báo cáo kèm theo).

**Điều 3:** Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 (nội dung cụ thể tại Báo cáo kèm theo).

**Điều 4:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao năm 2020 (nội dung cụ thể tại Tờ trình kèm theo).

Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn và danh sách các Công ty kiểm toán như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE).
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện lựa chọn 1 trong 2 Công ty kiểm toán trên để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 và báo cáo kết quả trước Đại hội Cổ đông thường niên đúng thời gian quy định.

**Điều 5:** Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE).

Các chỉ tiêu tài chính tóm tắt như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.028.880.851.590

2	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.849.052.897.312
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	9.417.495.375
4	Lợi nhuận trước thuế	12.293.531.226
5	Lợi nhuận sau thuế	2.411.007.949
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	19,65
7	Nộp ngân sách Nhà nước	41.809.418.408

**Điều 6:** Thông qua phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019 (nội dung cụ thể tại Tờ trình đính kèm)

Stt	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay	973.412.581
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019	2.411.007.949
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay chuyển sang năm sau	2.650.439.099
<b>4</b>	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (=1+2-3)</b>	<b>733.981.431</b>
5	Trích lập các quỹ	433.981.431
	- Quỹ dự trữ bổ sung vốn Điều lệ: 0%	0
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 8% LNST 2018	192.880.636
	- Quỹ đầu tư phát triển: 10% LNST 2018	241.100.795
6	Thưởng Ban quản lý điều hành	0
7	Thù lao HĐQT không tham gia điều hành	300.000.000
8	Chia cổ tức năm 2019 (tỷ lệ%)	0

**Điều 7:** Thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 (nội dung cụ thể tại Tờ trình đính kèm).

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Sản lượng sản xuất phân bón	Tấn	983.000
2	Sản lượng sản xuất Axit	Tấn	190.000
3	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	3.140.000
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	56.000
5	Nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	41.478
6	Cổ tức	%	DHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định mức cổ tức và thực hiện chi trả phù hợp với kết quả SXKD trong năm

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2020 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty.

**Điều 8:** Thông qua thù lao HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị công ty, Tổ thư

ký năm 2019 và Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2020.

Thù lao HĐQT, BKS, Người phụ trách Quản trị Công ty, Tổ thư ký Công ty năm 2019 (nội dung chi tiết tại Tờ trình đính kèm):

STT	Họ và tên	Tổng tiền thù lao năm (đồng)
1	Hội đồng quản trị	504.000.000
2	Ban Kiểm soát	168.000.000
3	Người phụ trách Quản trị Công ty, Tổ Thư ký Công ty	144.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>816.000.000</b>

Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2020:

STT	Chức danh	Mức thù lao/người/tháng
1	Chủ tịch HĐQT	6.000.000 đồng/người/tháng
2	Thành viên HĐQT	5.000.000 đồng/người/tháng
3	Trưởng Ban kiểm soát	Trả lương chuyên trách
4	Kiểm soát viên	4.000.000 đồng/người/tháng

**Điều 9:** Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty.

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho chủ tịch HĐQT Công ty ký và ban hành Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị đảm bảo phù hợp theo đúng các quy định của Pháp luật.

**Điều 10:** Thông qua việc dừng triển khai và thực hiện quyết toán dự án Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất Axit 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện.

Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua việc dừng triển khai và thực hiện quyết toán dự án Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất Axit 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện (nội dung chi tiết tại Tờ trình và báo cáo thực hiện dự án đính kèm).

**Điều 11:** Thông qua bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

1. Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua Tờ trình bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 với nội dung như sau:

- Về số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025:
  - + Số lượng thành viên HĐQT là: 05 người.
  - + Số lượng thành viên BKS là: 03 người.
- Về thời gian của nhiệm kỳ: 05 năm (từ 2020-2025);
- Thông qua Quy chế bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025.
- Thông qua Danh sách ứng viên bầu vào HĐQT, BKS:
  - + *Danh sách ứng viên bầu cử HĐQT:*

STT	Họ và tên
1	
2	
3	
4	
5	

+ *Danh sách ứng viên bầu cử Ban Kiểm soát:*

STT	Họ và tên
1	
2	
3	

2. Kết quả bầu cử bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025:

Căn cứ Quy chế bầu cử, kết quả kiểm phiếu bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025, các Ông/ Bà sau đã trúng cử vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2025 như sau:

+ *Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025:*

STT	Họ và tên
1	
2	
3	
4	
5	

+ *Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025:*

STT	Họ và tên
1	
2	
3	

3. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 đã tiến hành họp để bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát như sau:

- Ông ... là chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020-2025;
- Ông ... là trưởng Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

**Điều 12:** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09/06/2020.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất lâm Thao căn cứ tình hình thực tế hoạt động, đề ra các mục tiêu biện pháp để tổ chức thực hiện các nội dung được Đại hội nhất trí thông qua trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty, các cổ đông và phù hợp với Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, quy định của pháp luật.

**Nơi nhân:**

- Các cổ đông;
- UBCKNN/ Sở GD&ĐT Hà Nội;
- TV HĐQT, Ban TGĐ, Ban KS;
- Lưu VP, TTK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**ĐỖ QUỐC HỘI**